

JOSÉ LUIS OLAIZOLA

CUCHO

CẬU BÉ

HIỂU THẢO



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ



CUCHO
CÂU BÉ
HIỆU THẢO

Nguyên tác: CUCHO

Text © 1983 by José Luis Olaizola Sarriá

Illustrations © 1989 by Andersen Press Limited

Nhà xuất bản Trẻ độc quyền xuất bản với sự cho phép của tác giả.

BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN DO THƯ VIỆN KHTH TP.HCM THỰC HIỆN

General Sciences Library Cataloging-in-Publication Data

Olaizola, José Luis

Cucho cậu bé hiếu thảo / José Luis Olaizola ; Nguyễn Thị Minh Phước dịch theo bản tiếng Anh ; David Mckee minh họa. - Tái bản lần thứ 1. - T.P. Hồ Chí Minh : Trẻ, 2013.

110 tr. ; 21 cm.

Nguyên bản : Cucho.

1. Văn học thiếu nhi Tây Ban Nha -- Thế kỷ 20. I. Nguyễn Thị Minh Phước.

863.64 -- dc 22

042

JOSÉ LUIS OLAIZOLA

Minh họa bởi **David McKee**

Nguyễn Thị Minh Phước dịch theo bản tiếng Anh
của **Rosemary Clark**



CUCHO
CÂU BÉ
HIỂU THẢO

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Cucho Maluquer

sống với bà ở Madrid, trong một căn gác áp mái trên đường Moon. Em đến trường cũng như bao trẻ em khác. Em không biết tại sao mình không có cha mẹ, nhưng bọn trẻ khác cũng có đũa đầu biết tại sao chúng không có bà, vậy cảnh ngộ của chúng giống nhau cả thôi.

Bà em vẫn kiếm sống bằng công việc làm vệ sinh nhà cửa, nhưng ngay sau ngày sinh nhật thứ sáu mươi của bà thì bà không may bị gãy chân. Dù đã được điều trị kỹ lưỡng, bà vẫn không thể nào tiếp tục xuống phố nữa vì ngôi nhà bà cháu họ rất cũ kỹ và không có thang máy, và vì bị khập khễnh sau tai nạn, bà hết lên xuống nổi bốn tầng của ngôi nhà.

Bà bảo Cucho: “Này, chớ có lo, bà có thể may vá được và bà sẽ kiếm tiền bằng cách

may vá.” Dù nhà Cucho nằm sát ngay đường Gran Via là con phố chính của thành phố, những người sống trong đó rất bình dân. Dẫu khó khăn, họ vẫn cố giúp bà lão bằng cách giao áo quần cho bà khâu vá; nhưng dĩ nhiên họ chỉ đủ sức trả công bà ít thôi.

Vả lại, thực tình mà nói, bà lão đã may vá không được khéo lắm lại còn nhìn không rõ nên chỉ có thể vá víu được chút ít. Sự thể là chẳng mấy chốc hai bà cháu bắt đầu bị đói ăn. Với Cucho thì không đến nỗi nào vì ít ra trong giờ ra chơi ở trường, nó được ăn bánh mì kẹp nhân các bạn bỏ thừa. Có cả những bạn không muốn ăn và cho Cucho nguyên cả ổ bánh mì kẹp nhân! Gần như Cucho đã giúp các bạn này, vì như vậy có nghĩa các bạn khỏi phải nhọc công đợi lúc không ai chú ý lên quầy bánh mì đi. Những lúc ấy, Cucho mang bánh mì về cho bà; nhưng bà lão tội nghiệp lại còn nỗi khó khác: vì không còn răng nên bà khó mà nhai nổi bánh mì mà chỉ có thể nhắm nháp phần nhân bên trong. Khi biết được như vậy, Cucho chọn lựa kỹ hơn và chỉ nhận những bánh có nhân mềm như pho mát, bơ và mứt, thạch xu xoa, và ngon nhất là trứng.

Kết quả là việc ăn uống của bà ngày càng



Kết quả là việc ăn uống của bà ngày càng
khá thêm nhưng việc may vá thì tệ hại hơn
vì mắt bà quá kém.

khá thêm nhưng việc may vá thì tệ hại hơn vì mắt bà quá kém. Có một hôm bà mắc sai lầm thật nghiêm trọng; số là người ta giao cho bà một bộ com-plê đàn ông để sửa và thay vì gắn tay áo vào áo vét, bà lại kết ống quần vào. Khi hàng xóm trở lại than phiền về chuyện này thì bà xin lỗi và nói: “À, tôi cũng ngạc nhiên, nghĩ sao chồng bà lại có cánh tay dài thế...”

Đó chính là lý do hàng xóm thấy khó lòng giúp bà dù họ thực tâm muốn giúp đỡ; mắt bà kém đến nỗi không ai đoán trước được món hàng giao cho bà sửa rồi sẽ ra sao! Bà lão khốn khổ thở dài than thở: “Chao ôi, ước gì mình có cặp kính mà đeo...”

Cucho trông có vẻ già dặn hơn cái tuổi lên mười của mình, liền đi ra tiệm dò giá kính. Người bán hàng hỏi: “Kính cho ai dùng vậy nhóc?”

“Cho bà cháu ạ,”

“Bà dùng để làm gì?”

“Để may vá ạ.”

“Thế bà được bao nhiêu tuổi?”

Cucho không biết câu trả lời nên nó nói: “Dạ, bà cháu giống như các bà khác... nhưng có lẽ bà là người già nhất.”

Người bán hàng hiểu ngay ý của Cucho và đáp rằng: “Cháu có thể cho là giá vào khoảng bảy ngàn peseta*.”

Thằng bé kinh ngạc tột độ; nó không biết người nào lại có được số tiền lớn như vậy. Nó về nhà nói với bà rằng:

“Bà ơi, bà bỏ việc khâu vá đi thì hơn. May vá chẳng bù được chi phí mua kính cho bà đâu.”

Bà lão khốn khổ thở dài, nói:

“Thế không may vá nữa thì suốt ngày ở nhà bà làm gì đây?”

Cucho nghĩ không ra cách giải quyết một vấn đề phức tạp đến như vậy?

Tuy nhiên nguồn thực phẩm thì càng lúc càng dễ dàng hơn vì nhiều bạn trai lẫn gái trong trường tìm cách mang theo được suất bánh mì kẹp nhiều gấp đôi thông thường để có thể chia sẻ với Cucho. Tuyệt vời hơn là các bạn ganh đua với nhau, vì nếu như Cucho từ chối không nhận bánh của bạn nào thì bạn ấy thấy mất mặt lắm.

Một chú bé nói: “Nào, xem đây, Cucho,

* Đồng peseta, tiền Tây Ban Nha.

mình mang cho bạn bánh mì kẹp thịt nguội. Bạn xem có được không?”

“Xin lỗi, nhưng thịt nguội dai quá bà mình không ăn được.”

“Nhưng đây là thứ giăm bông ngon nhất...”, cậu bé giải thích.

“Ồ, nếu thế thì được”, Cucho nói.” Nhưng lần sau đừng dùng nhiều bánh mì quá nhé, nhất là nếu bánh có vỏ cứng.”

Và thế là một số bạn bè dùng bánh mì lát như bánh bán trong tiệm.

Trường Cucho có cả học trò trai lẫn gái, và cha của cô bé tên Celia có một tiệm bánh ở góc đường bán đủ loại kẹo và bánh ngọt. Tất cả học sinh trong trường đều tìm cách làm thân với Celia vì ngoài việc cô bé rất xinh, túi áo của cô lúc nào cũng đầy nhóc kẹo. Việc này khiến cô bé hơi kiêu ngạo, thế nhưng cô bé đã nói với Cucho: “Bà của bạn có thích ăn bánh ngọt không?”

Cucho suy nghĩ một lúc rồi ra vẻ hạ cố, trả lời: “À, có, nhưng chỉ bánh kem thôi.”

Nhưng rồi một ngày kia thầy Anselmo, hiệu trưởng trường Cucho học, phát hiện có chuyện trao tay bánh mì kẹp giữa Cucho và

tất cả học trò trong lớp, thầy rất tức giận về chuyện đó. Thầy Anselmo hơi lác mắt, mang kính, để râu và lúc nào cũng phải ra vẻ dữ tợn một chút để cho học trò khỏi cười nhạo thầy. Như thế có nghĩa học trò mới thì sợ sệt khi mới gặp thầy, nhưng theo thời gian, khi dần dần quen thầy là chúng hết sợ bởi vì cùng lắm thì thầy cũng chỉ la hét chúng thôi. Khác hẳn với cô Adelaida, một cô giáo trong trường, luôn luôn ăn nói rất nhỏ nhẹ và lúc nào cũng khuyên nhủ đủ mọi điều vớ vẩn và chán ngắt. Nếu một học sinh không nghe lời cô khuyên, cô sẽ không bao giờ lớn tiếng nhưng sẽ mời cha mẹ đưa trẻ cứng đầu đến và đưa trẻ sẽ gặp rắc rối to. Thầy Anselmo quả thật tức giận về chuyện trao tay bánh mì – cả bánh mì ổ lẫn bánh mì lát – và bánh ngọt. Vì thầy cho rằng Cucho đã đoạt bánh của các học trò khác để đem bán. Thầy gọi Cucho vào văn phòng và hỏi:

“Tại sao em giành bánh mì của các bạn khác?”

Lý do khiến thầy nghĩ Cucho dùng sức mạnh giành bánh mì của các trẻ khác là vì dù mới mười tuổi, nhưng Cucho cao hơn đứa mười một tuổi hay thậm chí mười hai tuổi.

“Nhưng em có giành bánh của ai đâu ạ, các bạn cho em đấy chứ”, Cucho giải thích.

“Thế chính xác thì tại sao các bạn cho em?”, thầy hiệu trưởng hỏi gần, vẫn đầy tức giận và nghi ngờ.

“Là vì để cho bà em và em có cái gì đó để ăn. Thầy biết không, bà em bây giờ không còn làm việc được nữa. Bà bị gãy chân rồi.”

“Chà, chao ôi, em này...”, thầy Anselmo bắt đầu lấp bắp vì sượng sùng.

Thầy sượng sùng đến nỗi nói lấp bắp vì thầy chợt nhìn thấy đôi giày trắng bé rách nát còn áo quần thì rất cũ kỹ. Đặc biệt là thầy thấy nút áo em dính bắt quàng không đúng vị trí nên khi cài lại thì áo em bị kéo giật ra đủ mọi hướng.

“Thế tạo sao nút áo em lại dính vào những chỗ kỳ quặc thế kia?”

“Đó là tại bà em dính vào đấy ạ, và vì bà không có kính mà mắt bà lại kém lắm nên dính trật chỗ đó thầy.”

“Chà, chao ôi!” Thầy Anselmo thốt lên, giọng thông cảm. Sau đó thầy trầm ngâm mở ngăn kéo bàn viết lấy ra cặp kính kiểu xưa có một tròng bị nứt. Thầy trân trân nhìn kính một chập, dáng suy tư.

“Đây là cặp kính cũ trước kia thầy dùng đọc sách nhưng thầy ít khi dùng lắm. Bà em chắc sử dụng được. Bà bao nhiêu tuổi rồi?”

Đây chính là điều người bán hàng ở tiệm kính đã hỏi – câu hỏi mà Cucho không đáp được. Thế nên vì vẫn không biết bà mình bao nhiêu tuổi, Cucho cũng đáp gằn giống như lần trước:

“Bà là một bà ngoại khá lớn tuổi. Không chừng bà còn già hơn cả thầy đấy ạ.”

Thầy Anselmo bực mình lắm.

“Dĩ nhiên là bà phải già hơn thầy rồi! Em nói thế là thế nào?”

Thầy bực mình vì thật ra thầy còn trẻ nhưng sự trẻ trung bị che lấp vì chòm râu và cặp mắt lác. Cucho đoán giờ thì nó sẽ không được cho kính nữa, nhưng nó vẫn được cho.

“Thôi, dù sao cũng hãy để bà em thử đeo xem nó giúp bà được chút nào không.”

Cucho có thói quen xấu là không lên tiếng cảm ơn đàng hoàng. Nó chỉ cầm kính lên và đi ra khỏi phòng mà không nói tiếng nào. Thầy hiệu trưởng tưởng cu cậu giận dữ vì bị kết tội giành bánh mì các bạn, nên thầy bèn kêu nó lại:



“Bà là một bà ngoại khá lớn tuổi.
Không chừng bà còn già hơn cả thầy đấy ạ.”

“Cucho!”

Thằng bé đã ra tới cửa nhưng quay lại.

“Nghe này, thầy nghĩ việc các bạn cho em bánh là một ý tưởng rất tốt, phải không?”

“Thưa thầy, phải”, chú bé đồng ý.

“Thầy sẽ cho là không tốt nếu em đoạt bánh của bạn rồi đem bán ngoài đường.”

Thầy cười khi nói như vậy, như thể là nói đùa, nhưng thực sự câu nói đó đã gợi một ý thật tuyệt vời cho Cucho.

Ý của em là đem các bánh còn dư bán trong khu chợ Espana, một quảng trường rất gần nhà hai bà cháu.

Thầy hiệu trưởng sẽ không tán thành em đoạt bánh của bạn bè để đem bán, nhưng thầy không nói gì tới chuyện bán bánh do bạn làm quà. Nhưng để phòng xa, Cucho không hề nói cho ai biết nó sử dụng số bánh được cho hàng ngày trong trường như thế nào.

Cucho bắt đầu bán bánh không phải vì em thích ý ấy mà vì bà cháu em cần có tiền trong nhà ở đường Moon, để trả tiền mướn nhà. Tháng đầu, tất cả những người ở trọ khác chung tiền trả tiền nhà cho hai bà cháu, nhưng tiếc thay tòa nhà rất cũ kỹ và có nguy

cơ bị đổ nát hoàn toàn nên một số người ở trọ dời qua nhà khác sống, thành thử họ không giúp hai bà cháu được nữa.

Những người còn ở lại chỉ là người có trách nhiệm trông nhà – đó là một cụ bà già cỡ bà của Cucho, một ông nhạc sĩ già tên là Antonio, và bà Remedios là người có một quầy bán kim chỉ ngay bên cạnh tòa nhà em ở.

Vả lại, bà Cucho cần có sữa để giữ gìn sức khỏe và thứ đó thì các bạn trong trường không thể cung cấp được. Thế nên hai bà cháu cần tiền.

Có một hôm, bà Remedios làm cho Cucho sợ dựng hết cả tóc gáy khi bà bảo Cucho rằng: “Cháu hãy nghe lời bà đi, Cucho; đưa bà cháu vào nhà dưỡng lão là điều tốt nhất cho bà ấy. Bà cháu sẽ được chăm sóc rất tốt.”

Lúc đó Cucho không nói tiếng nào, nhưng khi vào trường nó hỏi Celia, cô bạn có cha là chủ tiệm bánh, cô bạn không những đẹp mà còn là cô gái thông thạo nhất lớp, lúc nào cũng được điểm cao nhất lớp:

“Nghe này, Celia, nếu người ta đưa bà mình vào nhà dưỡng lão, thì chuyện gì sẽ xảy ra cho mình?”

“À, người ta sẽ đưa bạn vào một nhà khác.”

“Bạn muốn nói là có nhà cho trẻ em nữa sao?”

“Có chứ, dĩ nhiên là có.”

Cô bé lạnh lùng nói vậy, như thể không quan tâm đến chuyện gì đang xảy đến cho Cucho. Đó là lý do tại sao Cucho nén giận, cũng nói giọng bình thản y như vậy:

“Này, Celia, đừng mang bánh ngọt cho bà mình nữa. Bà nói kem trong bánh bị chua, không tốt cho bà.”

Cô bé không hề giận dữ, nhưng rõ ràng cô bị tổn thương. Cô đứng đó nước mắt lưng tròng.

Thế là Cucho ù té chạy, cảm thấy xốn xang vì mặc dù Celia kiêu căng và ta đây gì gì cũng biết nhưng cô bé lúc nào cũng tốt với Cucho.

Cucho bắt đầu bán bánh mì kẹp nhân trong khu chợ Espania vì đã có nhiều người bán hàng nơi đó. Có những ông bày xuống đất những món hàng kỳ lạ, không có công dụng gì cả. Có những bé trai như Cucho, có lẽ lớn hơn Cucho một chút, cổ đeo thúng bán bánh

ngọt. Nhưng may mắn là chưa có ai bán bánh mì kẹp nhân. Thế là Cucho lấy cái rổ vốn đựng áo quần là ủi trông hầy còn mới, ráng sắp xếp bánh bì kẹp nhân vào đó sao cho thật dễ nhìn, đặt bánh lên trên một tấm vải trắng cho có vẻ sạch sẽ và bắt mắt hơn. Sau đó, Cucho phủ lên rổ một miếng vải nhựa.

Ngay ngày đầu tiên, Cucho khởi sự loanh quanh quảng trường có vẻ lạ lẫm, thực tình không biết làm sao để bắt đầu việc bán bánh. Trời lại lạnh nữa vì là tháng Mười Hai. Cứ như thế cho đến khi người đàn ông ngồi bên chỗ bán những món hàng kỳ quặc gọi: “Ê, thằng nhỏ, đến đây!”

Ngoại hình ông ấy trông không có vẻ hy vọng được gì và Cucho gần như muốn phớt lờ lời ông ta gọi. Tóc ông ta rất dài và khá là dơ bẩn. Ông ta ngồi bệt dưới đất, giữ ấm người bằng cách kéo trùm cái áo gió cũ kỹ lên tận mặt và quấn chặt hai chân bằng cái mền đã tã. Nhưng mặc cho những chuyện đó, Cucho vẫn lại chỗ ông ta.

“Thế chú mày bán gì đấy?”

“Bánh mì kẹp nhân ạ.”

Ông tóc dài nhìn giở bánh một cái, văng tục một tiếng, rồi nói:



Cứ như thế cho đến khi người đàn ông ngồi
bên chỗ bán những món hàng kỳ quặc gọi:
“Ê, thằng nhỏ, đến đây!”

“Bánh mì kẹp gì mà lạ thế! Kích cỡ đều khác nhau cả thế này...”

Cucho đã lưu ý chuyện này nhưng không biết phải tính sao. Chính xác hơn là nó đã chú ý thấy các món hàng khác bày bán trên hè phố đều có cùng kích cỡ. Thí dụ mấy cái bánh bột được bày bán đều cùng kích cỡ hay nhiều lắm thì cũng có hai cỡ mà thôi. Trái lại, mỗi một chiếc bánh trong giỏ của Cucho đều có hình dáng, kích cỡ khác nhau, làm bằng loại bánh mì khác nhau và nhân cũng khác nhau.

“Chú mày lấy mấy cái bánh này từ đâu ra vậy?”

“Bà cháu làm đấy ạ”, là lời đáp duy nhất mà Cucho có thể nghĩ ra.

“À ra thế!”

Rồi không hỏi han gì thêm, ông ta cầm lấy một miếng có nhân *pa-tê gan béo* và bắt đầu ăn. Về mặt ông ta không một nét hứa hẹn gì cả làm Cucho ngỡ ông sẽ không trả tiền.

“Bánh ngon đấy, giá bao nhiêu?”, ông ta nhồm nhoàm hỏi.

“Mười lăm đồng peseta ạ.”

Người đàn ông ngừng ăn, miệng há hốc để

lộ hết cả thức ăn trông không lịch sự chút nào. Ông ta lại văng tục – lần này dùng những tiếng tồi tệ nhất, rồi nói: “Mày ngu đần hay sao thế, nhóc con?”

Cucho muốn chạy thoát thân nhưng nỗi sợ hãi quá độ làm nó đứng chôn chân tại chỗ. Người đàn ông lấy một cái bánh nữa, lần này là bánh nhân pho mát, và lặp lại: “Còn cái này mày tính giá bao nhiêu?”

Vì lẽ nói mười lăm đồng làm ông ta nổi giận nên Cucho quyết định chỉ năm đồng thôi. Khi nghe giá tiền đó, người đàn ông đùng đùng nóng giận văng tục ngay một câu mà nhà trường tuyệt đối cấm kỵ vì thầy Anselmo nói, ngoài tính thô tục, tiếng đó còn có tính báng bổ nữa.

Cucho sợ mất vía. Trong khi đó, người đàn ông thọc tay vào túi để lấy dao giết thẳng bẻ, nhưng thay vì con dao, ông lấy ra tờ giấy bạc một trăm đồng và nói:

“Nghe này, nhóc con, bảo với bà của mày rằng trong bất cứ quầy thức ăn nào bánh mì kẹp cỡ này ít nhất cũng giá bảy mươi lăm đồng một chiếc. Rõ chưa? Dù mày bán với giá năm mươi đồng cũng là rẻ mạt rồi, biết

không? Đây, cầm lấy một trăm đồng cho hai cái: Và ngày mai trở lại nghe không.”

Việc bán bánh mì kẹp thành công lạ thường. Ông tóc dài Cucho gặp ngày đầu mà ai cũng gọi là ‘Tôm Hùm’ hôm nào cũng mua của nó ít nhất là hai cái bánh và lại còn quảng cáo giúp nó với những người bán hàng khác. Có những ngày, Cucho bán chưa tới một giờ đồng hồ mà bánh đã hết vèo và nó đi về nhà với khoảng một ngàn đồng trong túi.

Vì tình hình mới như vậy nên Cucho nói với bạn bè trong là bà nó đã gắn răng giả và có thể ăn bất cứ loại bánh mì kẹp nào, kể cả bánh có nhân dai. Điều kỳ lạ là không học sinh nào thấy ngạc nhiên khi Cucho có hôm mang ba mươi bánh kẹp nhân về nhà. Phần tệ hại nhất trong tình thế là về Celia: cô bé vẫn còn giận vì Cucho đã nói kem trong bánh của cô bé bị chua; cô bé không thềm nói chuyện với Cucho còn Cucho thì không biết phải làm sao để chuộc lỗi.

Bà Cucho thoát đầu rất kinh hãi vì cả đời bà chưa từng kiếm ra một ngàn đồng trong một ngày, bà lo lắng không biết cháu mình có ăn cấp tiền không. Nhưng khi Cucho giải thích về chuyện bán bánh mì thì bà cụ hết lo, thay

vào đó còn bắt đầu thấy vui vui nữa. Đó là vì bây giờ bà đã có thể uống mỗi ngày một lít sữa, là món bà thích hơn các thứ khác. Thêm vào đó, vì giờ đây bà có thể nhìn thấy rõ hơn nhờ cặp kính mà thầy hiệu trưởng của Cucho cho, nên bà bèn bắt tay may một bộ đồ trình diễn cho Antonio – ông nhạc sĩ. Đến lúc này thì ngoài hai bà cháu, ông là người thuê nhà duy nhất còn sót lại trong cả tòa nhà.

Cucho cảm thấy hết sức quen thuộc và được che chở trong khu chợ Espania. Một hôm khi Cucho sắp về nhà, có vài thằng bé lớn hơn định cướp tất cả tiền bán bánh mì của Cucho, nhưng ông Tôm Hùm thấy được sự việc liền chạy vội đến vùng gây giúp nó, đuổi được bọn con trai lớn đi mất.

Ông Tôm Hùm bán dây chuyền, vòng tay và đủ thứ các món trang sức được các cô gái Philippin ưa chuộng. Những cô gái này từ quần đảo Philippin xa xôi đến Tây Ban Nha, làm nghề giúp việc nhà kiếm sống, và họ thường gặp nhau trong khu chợ vào những ngày nghỉ. Họ hầu như không nói được tiếng Tây Ban Nha, nhưng với ông Tôm Hùm thì họ có thể làm ông hiểu họ được và họ thích cười đùa cùng ông. Các cô hẳn nhiên tin tưởng

ông, thế nên khi ông khuyến khích các cô mua bánh mì của Cucho, bảo với họ rằng ‘ngon lắm đấy’ thì các cô nghe theo và mua bánh cho Cucho.

Cả đến khi đã bán hết hàng, Cucho cũng nán lại khu phố chợ khá lâu vì điều nó thích nhất trên đời này là xem cách bán hàng của ông Tôm Hùm và những người bán hàng khác trên đường – thích đến nỗi nó định bụng là khi lớn lên, sẽ tậu một gian hàng như gian hàng của họ

Điều Cucho không bao giờ ngờ tới là khởi đầu kỳ nghỉ lễ Giáng sinh lại có thể gây thiệt hại cho việc làm ăn của nó đến như vậy. Các bạn trong trường, cả trai lẫn gái, đều háo hức mong đợi tới ngày nghỉ lễ. Cucho cũng không khác gì chúng bạn, vì mặc dù Giáng sinh của Cucho không giống với Giáng sinh mà các bạn khác được tận hưởng – thí dụ như Ba Ông Vua quả tình khó lòng mang quà lên tận căn hộ áp mái không có thang máy – điều đó không có nghĩa nó không thích thú thưởng thức bữa tối bà nó nấu cho hai bà cháu trong đêm Giáng sinh, đèn Giáng sinh trên đường phố, và bản thân kỳ nghỉ lễ. Lý do kỳ nghỉ lễ tệ hại là vì khi bọn trẻ ngưng đến trường, như bạn biết đấy,

thì nguồn cung cấp bánh mì cũng chấm dứt. Đó là lý do khiến việc buôn bán của Cucho đột nhiên tan biến.

Tệ hại nhất là bà Cucho không bao giờ khỏe mạnh trong mùa đông cả.

Phổi bà có vấn đề và trời lạnh làm bà khó thở. Có nhiều hôm bà không ra khỏi giường nổi, ráng lắm thì bà cũng chỉ ngồi dậy được để tiếp tục may bộ trang phục trình diễn cho ông nhạc sĩ Antonio. Thứ tốt nhất cho lá phổi vướng đầy đàm của bà là sữa nóng. Rủi thay hai bà cháu lại lập tức hết nhẫn tiền vì dù việc bán bánh mì thành công nhưng mới được có vài ngày thôi nên hai bà cháu đâu kịp dành dụm được gì.

Trước tình huống đó, Cucho quyết định ra khu chợ và nhờ ông Tôm Hùm giúp đỡ. Nhưng một cú sốc chờ Cucho nơi khu phố chợ vì ở đó vắng tanh không có lấy một gian hàng. Sự thể y như một giấc mơ kinh hoàng. Cucho đến chỗ ông bán báo, khu phố chợ chỉ còn mỗi ông vì ông có sạp báo thường trực ở đó. Ông đã mua bánh mì của Cucho đôi ba lần, như vậy có nghĩa ông biết Cucho.

Cucho hỏi:

“Xin cho cháu biết ông Tô Hùm và mọi người bán hàng khác đâu hết rồi ạ?”

“Trong thời điểm Giáng sinh, cảnh sát thành phố không cho phép họ bày hàng bán, bảo rằng vì họ làm cản trở đường đi lối lại,” ông bán báo trả lời; sau đó ông ngừng nói, đăm chiêu nhìn Cucho một lúc rồi cảnh báo: “Họ cũng không cho phép bán bánh mì đâu. Nhưng nếu khôn khéo một chút cháu có thể tiếp tục bán nhưng đừng để họ thấy.”

Ông ta nói vớt vát thêm điều đó để thằng bé vui lên nhưng dĩ nhiên lời khuyên không ứng dụng được, vì dẫu sao Cucho cũng đâu có bánh để mà bán.

“Còn ông Tô Hùm thì sao hả ông? Ông ấy sẽ không trở lại đây nữa ạ?”

“À, nếu anh ta là người cháu cần gặp thì chắc chắn cháu sẽ tìm thấy anh ta trong quán rượu ở góc đường.”

Và quả vậy, khi Cucho đến cái quán mà ông bán báo chỉ cho nó, thì có ông Tô Hùm ngồi uống cà phê ăn bánh churro*. Thấy Cucho

* Một loại bánh của người Tây Ban Nha, bằng bột nhào đường chiên giòn.

ông ta rất mừng, và lập tức lên tiếng khích lệ giống như ông bán báo đã khích lệ nó.

“Cảnh sát có thể đuổi chúng mình ra khỏi khu phố chợ nhưng không có lý do gì chú mày không thể tiếp tục bán bánh mì kẹp. Thay vì bung rở bánh đi lòng vòng, chú mày cứ cho bánh vào một cái túi ấy.”

Chú bé không có sự lựa chọn nào khác hơn là nói ra sự thật, và nó lo sợ ông bạn sẽ tức giận vì đã nói dối ông khi bảo rằng bà nó làm bánh mì kẹp. Nhưng ông Tôm Hùm chẳng những không giận dữ mà còn hào hứng khen ngợi.

Ông bạn tóc dài của Cucho nói: “Như vậy chú mày đã nhận bánh mì của các bạn trong trường phải không?”

“Dạ đúng vậy,” Cucho thú nhận.

“Cháu tài tình lắm, chú bé ạ. Thay vì chỉ có sạp bán hàng khi lớn lên, chú em sẽ có hẳn một cửa tiệm. Rồi chú em sẽ thấy! Hay biết đâu có nguyên cả một siêu thị không chừng.”

Đây là viễn cảnh sung túc quá xa vời đối với Cucho, chú bé là kẻ hiện đang cần kiếm ra ít tiền để có miếng ăn trong dịp Giáng sinh, và cu cậu đã hy vọng là sẽ làm được như thế bằng

cách giúp ông Tôm Hùm bán đồ trang sức. Nhưng rõ ràng chuyện ấy không thể được rồi, và điều tốt nhất ông tóc dài bán hàng ngoài chợ có thể làm được là mời Cucho cùng ăn bánh churro và cho nó mượn một trăm đồng.

Cucho không biết phải làm gì và khi đèn Giáng sinh tỏa sáng trên đường phố vào đêm trước Giáng sinh, Cucho không thấy vui chút nào.

Mặc dù với những vấn đề như thế, bà Cucho đã xoay sở được, nhưng phải nói là rất khó khăn, để hoàn tất bộ trang phục trình diễn cho ông Antonio, nhạc sĩ chơi kèn clarinet.

Đó là một người đàn ông dáng vẻ u sầu, mặt dài và ốm như nhạc cụ ông chơi, nhưng lại hết sức lịch thiệp. Thế nên ông rất nhã nhặn bảo bà Cucho khi bà trao cho ông ấy bộ trang phục: “Xin thứ lỗi, thưa quý bà, nhưng ngay tại thời điểm này tôi không thể trả tiền công cho bà. Tôi hoàn toàn không có tiền.”

Bà Cucho thấy dù sao mình cũng chẳng còn sống được bao năm nữa, nên không đáng phải nổi giận với bất cứ người nào. Bà chỉ hỏi rằng: “Thế ông nghĩ khi nào có thể trả cho tôi?”



“Cháu tài tình lắm, chú bé ạ. Thay vì chỉ có sạp bán hàng khi lớn lên, chú em sẽ có hẳn một cửa tiệm...”

Người đàn ông tội nghiệp phác một cử chỉ tuyệt vọng. Dĩ nhiên đã có thời ông từng chơi trong ban nhạc thành phố. Thậm chí có một lần ông trình diễn trong khán phòng hòa nhạc; ông có cả ảnh chụp vào dịp ấy, cho thấy ông ăn mặc như nhạc sĩ chánh hiệu. Nhưng dạo gần đây ông không may mắn gì cả và không có việc làm.

“Không sao,” bà cụ thở dài, hoàn toàn cam chịu, “nhưng ít ra cũng cứ mặc vào thử xem nó ra sao chứ.”

Thế là ông nhạc sĩ mặc thử, và bà hài lòng với kết quả: tay áo khâu vào đúng chỗ và nút áo cũng đúng chỗ. Cucho nghĩ bộ trang phục trông kỳ quặc thế nào ấy, nhưng nó không nói ra.

Thình lình một nụ cười bùng sáng cả gương mặt ông nhạc sĩ, ông nói với bà cụ:

“Tôi vừa chợt nghĩ ra cách trả tiền bà, thưa bà. Điều này có nghĩ là tôi có thể dạy cháu trai bà chơi kèm clarinet, cũng như trả được cho bà ít tiền.”

Sau đó ông quay về phía Cucho, hỏi: “Cháu có thích làm nhạc sĩ không?”

Ý tưởng này không làm Cucho thấy hứng

khởi ngay bởi vì bản thân ông Antonio cũng đâu khá giả gì với cái nghề của ông. Thế nên để khuyến khích chú nhóc, ông già liền kê kèn clarinet sát môi nó và nói: “Thử thổi xem.”

Chú nhóc làm theo lời ông và một âm thanh thật ấn tượng phát ra bởi vì cùng với lúc nó thổi, ông Antonio bấm phím kèn clarinet. Cucho thấy loại sáo đặc biệt này cũng dễ chơi.

Thế nên nó hứng chí và vì không có gì tốt hơn để làm, nó chấp nhận đề nghị của ông nhạc sĩ. Hôm sau, nó xuống căn hộ của ông thật sớm.

Ông Antonio đang đợi nó, đã mặc bộ trang phục trình diễn, ban ngày trông bộ trang phục này vẫn kỳ quặc thế nào ấy. Hẳn nhiên là hai tay áo may vào đúng chỗ rồi đấy, nhưng một tay dài hơn tay kia. Nút áo cũng dính vào đúng chỗ đấy nhưng khuyết áo với viền chỉ vàng thì được bà kết tán loạn mọi nơi trên áo, trông cứ như những hành tinh. Ông Antonio không hề ngấm mình rõ vì ông chỉ có một mảnh gương nhỏ xíu. Tuy nhiên ông cũng nói với Cucho:

“Ông nghĩ là bà cháu đã may cho ông bộ trang phục kỳ lạ, cháu có nghĩ vậy không?”

Cucho không trả lời vì nó không thể hiểu tại sao lại phải mặc thật đẹp chỉ để dạy nó học kèn clarinet. Nhưng ông Antonio giải thích tình huống không như mong đợi này khi nói: “Được rồi, thôi ta đi.”

“Ta đi đâu vậy ông?”

Mới đầu, ông Antonio không dám nói ông đưa nó đi đâu nên ông giải thích rất lộn xộn.

“Này cháu, khi cháu mới học chơi clarinet, cách học tốt nhất là xem ông chơi như thế nào.”

Thực ra ông đưa Cucho tới chỗ Calle de Preciados, nhìn trước nhìn sau, làm dấu thánh giá và nói với Cucho: “Bây giờ cháu để ý canh chừng và hễ thấy cảnh sát thì báo cho ông biết.”

Và với vẻ mặt phần thì nhợt nhạt vì thẹn, phần thì tím ngắt vì lạnh, ông bắt đầu chơi kèn clarinet.

Cucho hơi ngạc nhiên, nhưng không nhiều lắm, vì nó đã quen nhìn thấy nhạc sĩ đường phố kiếm sống bằng cách gom tiền người đi đường thả cho họ. Nhưng nó không ngờ ông Antonio là một trong những người đó. Thực ra, rõ ràng ông không phải giống như họ bởi

ông luýnh quýnh và e thẹn khi chơi. Khởi đầu ông thổi rất nhẹ như thể ông muốn che giấu luôn cả việc mình thổi kèn và điều này có nghĩa là trong đám người vội vã đi qua, ai cũng rảo bước nhanh vì trời lạnh giá, không ai dừng lại cả. Nếu có người dừng lại thì là vì họ ngạc nhiên với bộ đồ của ông, nhưng rồi họ lại đi tiếp.

“Này ông Antonio”, Cucho nói, “nếu mình đến đây để ngửa nón quỳên tiền, ông phải chơi to hơn thế nhiều.”

Cái mặt trắng xanh vì lạnh của ông nhạc sĩ chuyển sang đỏ lựng như trái cà chua.

“Cháu tha lỗi cho ta nhé”, ông nói với Cucho. “Đây là lần đầu ta làm thế này. Ta chưa bao giờ dám một mình biểu diễn trên đường phố. Đó là lý do ta muốn cháu đi cùng với ta. Có thể là ta đã dụ dỗ cháu vào việc này.”

Không cần phải nói, ông chẳng tìm đâu ra người bạn đồng sự tốt hơn Cucho. Vì rất ham kiếm được vài đồng, Cucho bèn lấy cái nón của ông Antonio, để cái đầu trọc tóc của ông trần trụi. Thấy chú nhóc quyết tâm đến vậy, ông Antonio thấy bạo lên và bắt đầu chơi hết sức; vì quả thực ông chơi rất hay, mọi người

bắt đầu dừng lại và quăng tiền vào nón.

Cucho thấy cách kiếm tiền này chậm hơn là bán bánh mì kẹp; người ta chỉ quăng xuống xu một đồng hay nhiều nhất là năm đồng. Nhưng nó đành chấp nhận phải làm việc nhiều giờ hơn thôi.

Nhưng người thấy không chấp nhận được, hay chính xác hơn là không thể đứng đó giờ này qua giờ khác mà sống sót nổi, lại là ông Antonio. Khi Cucho gỡ nón ông xuống, cái đầu trọc của ông tím tái lại vì hôm ấy trời lạnh đến có thể đổ tuyết.

“Chúng ta phải đi bây giờ thôi,” ông cảnh báo trước với Cucho, “vì óc của ta sắp đóng băng rồi.”

“Ồ, mình không đi được đâu,” Cucho trả lời, nó thấy rõ là dù chậm, nhưng cái nón thực ra bắt đầu có nhiều đồng xu. Thay vì nghe ông, nó gỡ khăn quàng của mình ra và quấn quanh đầu ông nhạc sĩ giống như khăn đội đầu của người Ma-rốc.

Kể từ lúc đó, họ thành công nhiều vì bấy giờ người ta dừng lại không chỉ để nghe nhạc, mà còn để ngắm ông Antonio. Và thật ra, trong bộ trang phục biểu diễn lạ kỳ mà bà Cucho



Một người đàn ông lớn tuổi, ăn mặc thật
sang trọng gặp người cười vang...

đã làm và cái khăn quấn đầu bằng len do chính Cucho dệt thêm, ông Antonio trông ngộ nghĩnh hết sức – nhất là khi ông chơi các khúc nhạc buồn.

Một người đàn ông lớn tuổi, ăn mặc sang trọng gặp người cười vang và trong một lần ông Antonio dừng lại để nghỉ giải lao, ông ấy hỏi: “Ông có thể cho tôi xin địa chỉ người thợ may của ông không?”

Một tràng cười rộ lên từ đám đông đứng quanh đáp lại câu hỏi của người đàn ông ăn mặc sang trọng, và đây là lần đầu tiên Cucho cảm thấy nhục nhã vì hình ảnh tức cười của hai người. Dù vậy và dù nó phải cố nuốt lệ vào trong, nó vẫn quyết tâm làm tiếp, nhưng ngay lúc ấy, một viên cảnh sát xuất hiện và thẳng thừng bảo họ đi chỗ khác.

“Này,” anh ta cảnh báo ông Antonio, “tôi có thể bắt hai người về đồn vì các người không được phép biểu diễn trên đường phố. Nhưng vì là ngày Giáng sinh, tôi để các người đi mà không phạt một đồng nào hết.”

Và hai ông cháu phải bỏ đi.

Ông Antonio buồn lắm, như thể không sao buồn hơn được nữa. Cả hai đi ra về hướng

đường Moon cũng gần đó thôi, và để trả tiền công Cucho đã giúp, ông bảo nó giữ tất cả tiền đã gom được. Chú bé phản đối vì nó biết ông cũng rất nghèo, nhưng ông Antonio đã quyết chí khẳng khẳng bắt nó phải lấy phần nhiều hơn.

“Ông Antonio ơi,” Cucho đề nghị, “sao mình không đi chơi nhạc trong đường tàu điện ngầm? Cháu đã thấy mấy nhạc công khác ở đó, và dù gì đi nữa ở đó vẫn ấm hơn.”

Nhưng ông Antonio đã quá chán nản với những gì mới xảy ra và đau đớn vì lòng tự hào bị tổn thương nặng.

“Anh bạn trẻ ơi, ông không thể làm thế được”, ông trả lời. “Cháu phải biết rằng ông đã từng chơi trong phòng hòa nhạc và ông sẽ không hạ mình chơi trong lối đi của hầm tàu điện ngầm đâu.”

Cucho không thấy có gì khác biệt giữa việc chơi trên đường phố và chơi trong hầm tàu điện ngầm, nhưng nó không muốn đòi co bởi vì chuyện người lớn bao giờ cũng phức tạp và nó không thể hiểu nổi.

Vậy là hai người chia tay nhau vì Cucho phải đi mua sữa cho bà và vài thứ cho bữa

tiệc Giáng sinh tối mai của hai bà cháu.

Không chú tâm là mình đang đi đâu, Cucho đến và dừng lại trước cửa tiệm bánh ở góc phố, tiệm của cha Celia. Nó bắt đầu nhìn chăm chặp một cách lơ đãng bằng giá kẹo sữa mềm, thứ kẹo duy nhất mà bà nó ăn được.

Đúng lúc đó, cô gái nhỏ cũng đến sau lưng nó và chào nó.

“Chúc một Giáng sinh vui vẻ”, cô bé nói và Cucho thấy ngỡ ngàng, nghĩ sao cô bé tự phụ quá vì trẻ con thường không chào nhau như thế.

Có thể cô bé tự phụ đấy, nhưng cô cũng rất xinh và ăn mặc rất lịch sự. Chiếc áo choàng cô đang khoác thật đẹp và mái tóc màu vàng nhạt của cô cũng rất dài. Cô mang bao tay da, hẳn chúng giữ cho đôi tay cô ấm thật là ấm.

Cucho chỉ nói: “Chào.”

Cả hai đứng đó nhìn nhau, và Celia hẳn là vẫn còn cảm thấy bị xúc phạm vì điều Cucho đã nói về kem trong bánh của cô. Nhưng cô bé mỉm cười và không có vẻ gì là bực tức với Cucho. Có lẽ cô bé cũng có cùng cảm nghĩ như viên cảnh sát đã đuổi Cucho và ông nhạc sĩ đi.

Bởi lẽ đó là ngày Giáng sinh, Cucho quyết định tha lỗi cho cô. Vì vậy Cucho nghĩ là mình phải nói gì đó. Nó hỏi: “Bạn đến tiệm để giúp cha bạn phải không?”

“Ồ, ước gì mình được giúp!”, cô bé đáp. “Nhưng cha mình không cho mình làm trong tiệm đâu.”

“Sao không?” , Cucho ngạc nhiên nói.

“Vì ông muốn mình học một nghề và khi lớn lên mình sẽ là một luật sư hay bác sĩ.”

Nom cô rất buồn khi nói như vậy, nên Cucho hỏi: “Và bạn không muốn làm thế phải không?”

“Không. Điều mình thích nhất là làm việc trong cửa tiệm và gặp gỡ mọi người.”

Cucho suy nghĩ một chặp, nhớ lại điều ông Tôm Hùm đã bảo, nó nói: “Ồ, khi lớn lên, mình sẽ có một cửa hàng của chính mình, hay biết đâu có cả một siêu thị không biết chừng.”

“Ồ, bạn may mắn quá!” , cô bé nói đầy thán phục, nghe rất hào hứng và cả ganh tỵ nữa đến nỗi Cucho tha luôn cho cô cái chuyện vặt vãnh về sự tự phụ của cô.

Cô bé không cao bằng Cucho. Cô mang vớ dài màu trắng và đi giày đen. Mớ tóc vàng của

cô cột lại bằng dây nơ màu xanh lơ.

“Nghe này,” cô nói tiếp, “nếu bạn đợi đây một lát mình có thể lấy một cái bánh cho bà bạn. Cha mình cho mình lấy. Bạn thích không?”

Cô bé nói tất cả những điều đó đầy phấn khích và nhìn Cucho thật tha thiết, nhưng Cucho thấy mắc cỡ và lời đáp duy nhất nó nghĩ ra được là: “Không, cảm ơn, bà mình không thích bánh nữa.”

“Ồ, vậy sao...”, Celia nói, cảm thấy rất ngượng, như thể cô cần phải xin lỗi Cucho vì đã đề nghị biếu bánh! “Tạm biệt nhé.”

Cô bé bèn xoay người đi vào trong tiệm. Cucho thấy mình thật không may mắn chút nào với cô gái đặc biệt này, kết cuộc thì bao giờ cũng thốt ra những gì nó không hề muốn nói. Lần này thì nó khổ sở quá mức vì chuyện đó đến nỗi thấy ghen ở cổ và suýt bật khóc.

Về đến nhà ở đường Moon, Cucho thấy cảnh nhà thật khác thường đến nỗi thoát tiên nó nghĩ chắc đã có chuyện xảy đến cho bà nó rồi.

Vì ngôi nhà đã suy sụp quá nhiều và trong đó chỉ có hai bà cháu và ông Antonio ở, nên không bao giờ có ai khác trên cầu thang. Bà

cụ sống ở đó để trông nhà đã được con cái bà mang đi nơi khác vì họ sợ ngôi nhà sập đè lên bà.

Đó là lý do tại sao Cucho ngạc nhiên khi nghe tiếng nói chuyện vọng ra từ căn gác của nó, nó nhảy bốn bậc một lên lầu – điều này cũng dễ thôi vì thang lầu mòn nhẵn nên bây giờ cạy sọt. Đi vào trong, Cucho khám phá người đang nói là cái ông ăn vận lịch sự đã cười giễu hai ông cháu trong khu Calle de Preciados khi ông Antonio chơi kèn clarinet, cái ông đã hỏi đùa ông nhạc sĩ: “Ông có thể cho tôi xin địa chỉ người thợ may của ông không?”

Thế nhưng hóa ra đó không phải câu nói đùa. Ông này, tên gọi là Coke, là ông bầu sô của một nhóm nhạc trẻ. Bộ trang phục biểu diễn gây cho ông ấn tượng là bởi nó vừa rất ngộ nghĩnh, vừa hoàn toàn thích hợp cho bốn chàng trai trong nhóm có tên là *Moonlight rockers*.

Ông Coke đi theo ông Antonio, tìm ra ai đã may bộ trang phục cho ông nhạc sĩ, rồi đi tìm mấy chàng rocker. Và tất cả đều có mặt tại nhà Cucho, đang thu xếp để bà nó may bốn

bộ đồng phục cho họ

Bà cụ đang ngồi bên lò sưởi còn ông Antonio đứng giữa phòng trong bộ trang phục của ông; đó là vì ông Coke đang dùng ông nhạc sĩ như người mồi trong lúc giải thích cho bà cụ biết những điều ông ta muốn ở bộ đồng phục cho các chàng trai của ông.

Bà Cucho nghĩ chắc ông này bị khùng, vì ông ta là người Anh và nói tiếng Tây Ban Nha rất tệ, bà không hiểu nổi một chữ ông ta nói. Hay đúng hơn là sự kết hợp giữa tiếng Tây Ban Nha tồi của ông Coke, tật điếc tai của bà và trạng thái bàng hoàng của ông Antonio biến toàn cảnh thành sự hỗn độn vô tả. Bốn chàng *Moonlight Rockers* miệng kín như bưng.

Nhưng Cucho hiểu rất rõ ông người Anh muốn gì.

“Bà ơi,” nó giải thích, “điều quý ông này muốn là bà may cho mấy anh chàng này bộ đồng phục như ông Antonio ấy.”

“Để đi học à?”, bà hỏi, rất thích thú.

“Không, không đi học!” , ông người Anh hét lên. “Bọn con trai thành nhạc sĩ, ngu lắm và rất cứng đầu. Nhưng tôi dạy chúng.”

“À, tôi hiểu rồi!” bà nói. “Ôi, với tôi chẳng

thành vấn đề.”

Ý bà muốn nói là với bà chẳng thành vấn đề cho dù bọn họ đi học hay không đi học, ngu và cứng đầu hay không ngu và không cứng đầu. Bà sẽ may đồng phục cho chúng và thế là hết.

“Tuyệt vời! Tuyệt vời!”, ông người Anh hồ hởi nói. “Nhưng tôi muốn có thêm khuyết áo ngoài những khuyết có nút.”

Khi nói như thế, ông nhìn bộ đồ ông Antonio đang mặc với bên hàng khuyết áo trông giống như các hành tinh đang lăn, vẻ đầy thán phục.

“Thưa bà,” ông nói với bà lão, “chi tiết thêm khuyết áo không có nút là một nét sáng tạo tuyệt vời! Nó đem lại cảm giác cực kỳ tự do! Đó là lý do tôi muốn có thật nhiều khuyết áo được giải phóng!”

“Ông ấy đang nói cái gì thế?”, bà hỏi Cucho.

“Rằng ông ấy muốn bà làm thêm khuyết áo cho bộ trang phục ạ.”

“Ông ấy muốn bao nhiêu bà sẽ làm bấy nhiêu. Nhưng ông ấy sẽ tốn tiền hơn đấy vì chỉ vàng mắc lắm.”

“Tôi biết,” ông Coke nói xen vào. “Tiền bạc



“Tuyệt vời! Tuyệt vời!”,
ông người Anh hồ hởi nói.

không thành vấn đề.”

Và để chứng minh điều đó, ông chìa ra một nắm tiền và đặt chúng lên bàn.

“Tùng này tiền làm tiền cọc đưa trước đủ chưa?”, ông hỏi.

Cucho đoán ít nhất có tới hai mươi ngàn đồng và nói đủ rồi.

Điều ông Coke lấy làm kinh ngạc nhất là khi ông ta bảo bà Cucho đo ni tất các chàng trai để may đồng phục thì bà đáp rằng:

“Chuyện đó không cần thiết lắm đâu vì tôi đã mừng tượng được chúng ra sao rồi và tôi nghĩ là tôi sẽ may đúng ni tất.”

“Ồ, thưa bà, bà quả là thiên tài! Giống như ngài Petroski vĩ đại ở Paris, nhà thiết kế thời trang hàng đầu thế giới! Ông ấy không bao giờ cần đo ni tất cả. Ông ta chỉ cần nhìn qua một cái thôi.”

Cucho hơi lo vì dù có cặp kính của thầy hiệu trưởng, mắt bà nó vẫn kém lắm.

Nhờ máy bộ đồng phục cho nhóm *Moonlight Rockers*, hai bà cháu có thể ăn mừng Giáng sinh mà họ chưa bao giờ có suốt bao nhiêu

năm qua, theo trí nhớ của Cucho. Hai bà cháu mời ông Antonio tới với họ vì ông sống một mình. Ông liền lên lầu, mang theo cây kèn clarinet và ba hộp lớn bằng gỗ.

“Tôi hy vọng đó không phải là quà tặng...”, bà nghiêm trọng nói: “Ông biết là lúc nào ông cũng được chào đón mà.”

“Ồ nhưng thưa bà, đây chính là quà tặng,” ông nhạc sĩ đáp, “đó là món quà tốt nhất tôi có khả năng biếu bà. Nào Cucho, giúp ông cái này.”

Những cái hộp đựng một máng chúa hài đồng tuy cũ nhưng đầy đủ mọi thứ. Như một nghệ sĩ chính cống, ông Antonio bắt đầu sắp xếp thật khéo léo với sự giúp đỡ của Cucho. Chỉ thiếu một thứ là rêu và chú bé chạy bay ra khu chợ Mayor mua một ít.

Ông Antonio khéo đến mức gắn được một ống cao su vào vòi nước nhà bếp và giấu nó vào các hòn núi quanh chuồng, cho nên khi ông mở vòi nước một chút, nước rỉ xuống như một dòng suối. Ông cũng gắn vài cái đèn làm chuồng sáng lên, và một bóng đèn đỏ nhỏ xíu làm cho giống như lửa của người chăn cừu.

Bà nấu cho mọi người món gà đồn tảo và

mặn, ăn cùng khoai tây chiên, củ hành tím hon và nấm.

Bà chỉ ăn một miếng thịt ức nhỏ, nhưng ông Antonio và Cucho xé trụi con gà tới tận xương.

“Bà thân mến,” ông Antonio nói, ca tụng bà hết lời, “không những bà là một nghệ sĩ có tài may mặc mà bà còn là một đầu bếp tuyệt vời.”

Cucho cảm thấy khi lớn lên, nó muốn được cung cách lịch lãm như ông Antonio, nhưng không mang tâm tư ngược ngáp của một nhạc sĩ về việc kiếm tiền.

Họ ăn tráng miệng bằng đủ loại kẹo sữa. Bà chỉ ăn thứ mềm thôi; nhưng bà có dùng một ly rượu hạt hồi một cách thật thích thú.

Ăn xong, họ ngồi lại hát thánh kinh bên máng chúa hài đồng. Khởi đầu thì cả ba cùng hát, ngay cả bà cũng hát với giọng khàn khàn của bà, nhưng sau một lúc ông Antonio lấy cây kèn clarinet ra và bắt đầu chơi. Ông chơi với tất cả tâm tư và chơi thật tuyệt vời đến nỗi bà bắt đầu khóc.

Đến lúc họ nghe có tiếng động bên ngoài cầu thang. Cucho mở cửa ra thì gặp ông Coke. Ở một mình trong khách sạn Madrid, ông ta

chợt nghĩ là mình có thể đến thăm người ở đường Moon và chúc mừng Giáng sinh. Nhưng khi đến cửa căn hộ áp mái và nghe tiếng kèn mầu nhiệm, ông ta không gõ cửa nổi vì cũng thấy xúc động vô cùng.

Khi họ mời ông Coke vào, ông ta đặt một tay lên vai ông Antonio và nói: “Ông quả thật biết cách chơi nhạc, không giống như mấy chàng rocker ngu ngốc của tôi! Nhưng tôi sẽ chỉ cho họ cách chơi và ông sẽ phải giúp tôi!”

Giáng sinh bắt đầu thật buồn thảm đã kết thúc thật vui vẻ. Cứ vài ngày ông Coke lại đến căn hộ áp mái để chiêm ngưỡng công việc may đồng phục của bà lão. Vào ngày trước Đêm Thứ Mười Hai là đêm Ba Vua đi thăm tất cả các trẻ con, ông bảo Cucho: “Ngày mai, khi thức dậy, cháu hãy đến khách sạn của ông. Ông có viết thư gửi Ba Vua thông thái.”

Cucho làm y như được dặn. Ngày 6 tháng Giêng nó tới khách sạn của ông Coke, lên thang lầu đến phòng của ông và thấy ông người Anh đang đợi nó, mặt tươi cười.

“Xem này! Xem này!”, ông ta nói, và chỉ cho Cucho những gì mà Ba Vua đã đem đến cho nó: một cái áo len, vài cái quần nhung kẻ, một quần bò, một áo gió, một đôi giày và một đôi



“Xem này! Xem này!”, ông ta nói,
và chỉ cho Cucho những gì mà Ba Vua
đã đem đến cho nó.

ủng. Cùng với tất cả những món đó, còn có một quả bóng đá thứ thiệt nữa.

Ông Coke nói giọng như xin lỗi: “Ông biết là những thứ áo quần này không được tinh xảo và đặc biệt như hàng của bà Petroska, nhưng chúng sẽ sưởi ấm cho cháu.”

Ông người Anh gọi bà lão là Petroska để gọi nhớ ông Petroski, nhà thiết kế thời trang vĩ đại của Pháp.

Cucho cảm ơn thượng đế là ông Coke khùng đến thế mà Ba Vua lại quá quan tâm đến những gì ông ta nói, bởi vì chưa bao giờ trong đời nó có áo quần tốt như những thứ vừa được cho.

Ngày hôm sau, kỳ học lại bắt đầu, học trò cả trai và gái thấy Cucho diện thật keng, chúng hỏi Cucho chuyện gì đã xảy ra.

“Ồ, bà mình bây giờ là người thiết kế trang phục cho nhóm *Moonlight Rockers*,” Cucho giải thích mà không hề mong lời mình nói gây ra tác động gì đặc biệt lên các bạn cùng lớp.

Nhưng thậm chí nó không có cơ hội nói hết lời giải thích bởi thật tình cờ nhiều bạn của nó hâm mộ nhóm ca sĩ này nồng nhiệt. Trước Giáng sinh, Cucho không hề nghe đến

nhóm này vì nó không có đài, không có ti-vi, không có máy ghi âm cát-xét, nên nó đâu có được cập nhật chuyện âm nhạc. Nhưng các trò khác thì hẳn là được cập nhật, nhất là cô nàng gì-cũng-biết Celia. Hẳn cô bé hãy còn tự ái về chuyện Cucho đã ra vẻ lạnh lùng khi cô nàng đề nghị biểu bánh cho bà nó, nhưng thật ra chắc cô nàng không giận gì nhiều lắm, vì cô đã sôi nổi nói với nó:

“Bạn may mắn quá Cucho! Mình nghĩ nhóm họ thật tuyệt vời! Mình có tất cả các đĩa hát của họ.”

Vấn đề là khi bọn trẻ thấy Cucho ăn mặc thật keng và và biết được bà nó đang làm việc cho nhóm nghệ sĩ nổi tiếng đến như vậy, chúng không hề nghĩ Cucho có thể vẫn còn cần đến các bánh mì kẹp chúng đã cung cấp, giúp hai bà cháu lối vượt khó thần kỳ trước Giáng sinh.

Thế nhưng hai bà cháu vẫn cần các bánh mì đó vì sau Đêm Thứ Mười Hai của dịp Giáng sinh, bà lão đã may xong đồng phục cho các ngôi sao nhạc pop và mặc dù ông Coke trả công hậu hĩ, Cucho đã bắt đầu hiểu khá nhiều về tiền bạc. Nó biết rằng chỉ trong vòng một

tháng thôi, hai bà cháu sẽ cạn hết số tiền đang có.

Ông Coke trả tiền hậu hĩ vì khi cho các chàng trai trẻ mặc bộ áo quần mới, ông biết là với trang phục lạ thường ấy, nhóm nhạc pop sẽ gây ấn tượng cực mạnh với công chúng.

Cucho hết sức ngạc nhiên khi ban nhạc lại có thể thành công với bộ đồ như thế, vì bà Petroska đã đo ni tắc cho họ bằng mắt, cho nên mọi thứ đều nằm ở những vị trí khá là lạ kỳ. Và lại một lần nữa, mỗi cái áo khoác đều có tay áo là những ống quần dính vào.

“Thật độc đáo làm sao, thưa bà Petroska!” ông Coke thốt lên thật phấn khởi.

Nhưng rồi ông gom bọn trẻ lại cùng các nhạc cụ và đồng phục, và tất cả bọn họ đi đến đảo Canary, một nơi thời thượng trong mùa đông. Nhóm *Moonlight Rockers* có một số xô diễn ở đó. Điều tệ nhất là họ mang ông Antonio đi theo để dạy cho các chàng nhạc sĩ chơi nhạc tốt hơn. Điều này có nghĩa Cucho và bà nó là những người duy nhất còn lại trong nguyên cả tòa nhà. Thật buồn làm sao!

Cucho đi ra phố chợ Plaza de Espania để xem có tìm được ông Tôm Hùm không. Người

nó muốn tìm quả nhiên ở đó, vẫn tóc tai bù xù và vẫn tươi vui như lệ thường, với quây hàng trải trên đất, bày một số dây chuyền, vòng tay và các món trang sức khác. Gặp lại Cucho ông ấy rất vui, ông xoa xoa bụng, sốt sắng dự đoán:

“Nào để xem chú mày giấu bánh mì kẹp tuyệt vời đó ở đâu! Chú mày sẽ giàu lên nhờ bán bánh đó!”

Cucho lắc đầu.

“Có chuyện gì vậy?”, ông Tôm Hùm rất ngạc nhiên và hỏi.

“Cháu không mang theo một cái bánh nào cả”, cậu bé giải thích.

“Nhưng tại sao không kia chứ? Đã qua rồi, Giáng sinh đã qua, cảnh sát để yên cho chúng ta và đã có mấy người bán hàng khác hỏi thăm về chú em đây!”

“Khi các bạn ở trường thấy cháu ăn vận đẹp đẽ đến thế, các bạn nghĩ cháu không cần bánh nữa, còn cháu thì ngại quá không dám hỏi xin.”

“Cháu nói đúng, trông cháu bảnh lắm,” ông Tôm Hùm nói, giờ mới chú ý đến chi tiết đó. “Nói cho ta biết xem đã có chuyện gì xảy ra thế.”

Cucho kể cho ông ta nghe chuyện ông Coke và kết thúc câu chuyện, nó nói nó tìm ông Tôm Hùm để xem ông có nghĩ ra cách nào giúp nó kiếm được việc làm không.

Ông Tôm Hùm rất lo lắng về tình cảnh này vì ông không thể nào nghĩ ra bất kỳ việc làm nào thích hợp cho một thằng bé lên mười. Dù sao ông cũng nói là ông sẽ tiếp tục suy nghĩ. Ông bảo Cucho hôm sau trở lại, và Cucho đã làm y như thế.

Ông Tôm Hùm đã suy nghĩ về vấn đề đó và bảo Cucho: “Ta nghĩ ra được có mỗi một điều là cháu có thể giúp bác Ambrosio, bác ấy đã đến thời kỳ rất khó khăn khi xoay xở một mình với chiếc xe đẩy hàng của bác.”

Bác Ambrosio bán kẹo. Bác có một quầy nhỏ bán hạt hướng dương, hạt đậu phộng, kẹo bơ cứng, kẹo cam thảo, kẹo hạt hồi, kẹo cao su, hạt đậu mắt cọp, kẹo mút. Bác già lụ khụ và trong mùa đông bác quần thật nhiều mền quanh người đến nỗi người ta khó lòng nhìn thấy bác. Quầy của bác là một chiếc xe đẩy nhỏ có hai bánh và hai chân. Bác đặt xe trước mặt mình, lấy ra một chiếc ghế xếp bằng gỗ, quần mền quanh người rồi đợi trẻ con đến mua hàng. Đôi lúc bác ngủ gật và vài

đưa trẻ biết được thế nên lợi dụng cơ hội ấy để lấy kẹo mà không trả tiền.

Có khi xe trống tới nửa số hàng vì bác không còn sức đi tới các cửa tiệm để bổ sung hàng mới thay thế cho lượng hàng đã bán đi.

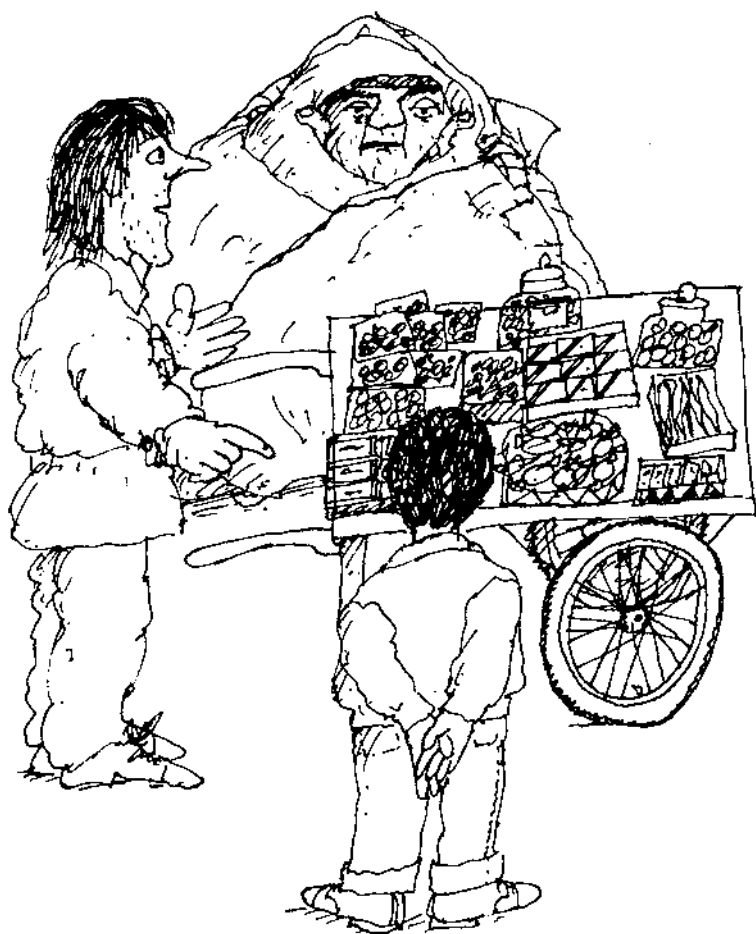
Cucho biết bác từ lâu lắm rồi, từ thuở nó bắt đầu biết ăn hạt bông hướng dương, bởi vì khu phố chợ Espania rất gần nhà nó và nó đã mua hạt hướng dương của bác.

Cucho thấy đề nghị của ông Tôm Hùm không hấp dẫn mấy vì nó nghiệm ra là trong việc làm ăn nghèo nàn như việc của bác Ambrosio, thì một người giúp việc như nó sẽ chẳng kiếm được bao nhiêu. Tuy nhiên nó không có sự lựa chọn nào khác nên đồng ý.

Ông Tôm Hùm dắt nó qua chỗ ông già đang ngồi. Mới đầu không có dấu hiệu gì chứng tỏ ông già nghe thấy lời giải thích của ông bán dạo tóc dài cả, nhưng chắc là phải có nghe vì ông già bảo ông Tôm Hùm:

“Được rồi, nó có thể hàng ngày giúp tôi đẩy xe tới đây và đem dẹp lại. Nó cũng có thể đến các tiệm mua hàng cho tôi và canh chừng không cho bọn trẻ con đánh cắp hàng.”

Sau khi nói một tràng dài như thế giọng



Ông Tôm Hùm dắt nó qua
chỗ ông già đang ngồi.

khò khè hen suyễn, ông già lại thụt đầu vào trong mấy cái mền phủ quanh mình như một cái lều, như thể vừa mới chết. Nhưng trong giây lát ông bác lại thò đầu ra và hỏi ông Tôm Hùm:

“Thế nếu chính nó lại ăn cắp của tôi thì sao?”

“Tôi bảo đảm là Cucho không thể nào ăn cắp của ông”, ông Tôm Hùm đáp.

Ông già gật đầu đồng ý vì ông Tôm Hùm rất được nể nang quanh khu chợ, rồi ông lại thụt đầu vào trong “căn lều mền” của mình.

Cucho bắt đầu việc làm mới, làm tất cả những gì mà họ đã đồng ý với ông chủ xe kéo. Vì buổi sáng trời lạnh nên Cucho chỉ đến đón bác Ambrosio lúc mười hai giờ rưỡi, khi nó ra khỏi nhà để đi học.

Bác Ambrosio sống trong căn hộ tầng hầm trong một con hẻm đầu lưng với khu phố chợ. Bác cũng giữ cái xe đẩy trong căn hộ tầng hầm này. Bác chỉ dẫn các tiệm nơi mua hàng và đi tới đó mua mấy thứ lặt vặt để rồi bày biện lên xe, đây là việc mà Cucho thích làm nhất. Nó thấy nơi đó thật hấp dẫn, là nơi

người ta có thể mua bất cứ món gì người ta có thể tưởng tượng ra; có nhiều thứ khác ngoài những thứ mà bác Ambrosio bán. Khi lớn lên Cucho muốn có một cửa hàng y như vậy. Có những thỏi kẹo bơ cứng to khủng khiếp, kẹo cao su, túi khoai tây lát chiên giòn, bắp rang, trái ô-liu, dưa hành, dưa chuột, thực sự là bất kỳ thứ gì bạn có thể nghĩ ra.

Đến năm giờ, Cucho tan trường, và đó là lúc nó đến giúp ông già bán kẹo, rồi sau đó đưa ông về nhà.

Vào thứ Bảy, Chủ nhật, khi không đến trường, Cucho ở suốt ngày bên bác bán kẹo. Đó là khoảng thời gian hai bác cháu bán được nhiều hàng nhất vì khu chợ đông người, nhất là khi trời có nắng ấm. Về khoản này thì hai bác cháu rất may mắn vì tháng Giêng đó trời nắng ấm và bác Ambrosio thậm chí còn dám ló đầu ra khỏi mền để sưởi ấm cái mặt lúc nào cũng lạnh như băng giá của bác. Hễ khi có ánh mặt trời là bác nói bác thấy rất vui. Cucho cũng thấy vui vì nó đã học được cách quản lý quầy hàng. Hai bác cháu buôn bán khá hơn vì giờ đây Cucho cho tăng giá vài món hàng mà bác Ambrosio đã đăng trí để giá quá thấp.

Dù thành công hơn nhưng ông già trả công

Cucho rất ít, và không cùng một khoản tiền. Có khi ông cho Cucho hai mươi lăm đồng peseta, có khi nhiều hơn một chút; thứ Bảy và Chủ nhật thì được một trăm đồng. Tuy thế, Cucho không than phiền vì nó biết việc bán buôn này rất nghèo nàn. Dù thế nào đi nữa, Cucho vẫn thấy thích vì công việc này làm nó cảm thấy mình như một người bán hàng quan trọng, có quầy riêng của riêng mình, y như ông Tôm Hùm và những người khác vậy. Điều nó băn khoăn nhất là phải để bà ở nhà một mình gần như suốt cả ngày. Thế nhưng Cucho không thấy còn bất kỳ giải pháp nào vì lẽ cộng tiền may đồng phục còn lại từ ông Coke với tiền nó đang kiếm được hiện giờ, ít nhất nó cũng mua được sữa bà cần, chút ít bánh mì, đậu lăng và đậu xanh. Cũng may mà bà Petroska là đầu bếp cực giỏi, có thể chế ra các món hầm tuyệt hảo từ bất cứ nguyên liệu nào.

Tháng Hai trời đổ lạnh khủng khiếp với gió và tuyết, và ngày nọ khi Cucho đến đón bác Ambrosio, bác nói bác không thể ra khỏi giường được vì toàn thân đau buốt. Ngày kế, Cucho lại đến và thấy bác vẫn trong tình trạng đó. Ngày thứ ba, Cucho nói nếu bác Ambrosio

muốn, nó sẽ tự mình đem xe ra và lo việc bán buôn.

Từ trong đồng mền, bác Ambrosio ghé mắt nhìn ra và dù là nằm giường, tiếng bác vẫn khàn đục y như khi bác bán hàng ở ngoài trời, bởi căn hộ tầng hầm của bác rất lạnh và rất ẩm thấp. Bác nhìn Cucho chăm chặp rồi nói: “Muốn làm gì thì làm, nhóc con.”

Như vậy chẳng khác nào bác cho phép Cucho đem xe ra vì biết Cucho không phải kẻ ăn cắp. Bằng chứng là ngoài xe, bác còn đưa tiền giấu dưới nệm cho Cucho để mua hàng ở các cửa tiệm.

Kể từ ngày ấy, cuộc sống của Cucho biến đổi hẳn.

Vì mấy ngày sau bác bán kẹo vẫn không ra khỏi giường nổi, Cucho phải quán xuyến mọi mặt trong chuyện làm ăn.

Mới đầu Cucho mua những thứ y như bác Ambrosio đã mua: hạt hướng dương, hạt đậu phộng, kẹo bơ cứng, kẹo cam thảo, kẹo hạt hồi, kẹo cao su, hạt đậu mắt cọp và kẹo mút. Nhưng sau một thời gian, Cucho nhận thấy bọn trẻ con cũng thích kẹo que, kẹo cao su, khoai tây chiên và đặc biệt là những tấm ảnh



Ông Tôm Hùm giúp nó dựng quây
cho thơm tất.

màu để sưu tập; và thế là Cucho mở rộng việc làm ăn. Vì xe đẩy không đủ chỗ cho các mặt hàng mới, Cucho đóng thêm mấy thanh gỗ vào xe để tạo thành mái hiên treo cái gói, phong bì đựng ảnh màu và cả một vài quyển truyện tranh cũ. Ông Tôm Hùm giúp nó dựng quây cho tươi tắn.

Chiếc xe đẩy cũng khá luộm thuộm vì trong một thời gian dài, bác Ambrosio chỉ có thể làm được mỗi một chuyến kéo lê nó đi, không còn sức để hăng say sửa sang cho hoàn chỉnh. Như vậy có nghĩa Cucho có thể tân trang rất nhiều thứ, gồm cả việc dùng màn cửa cũ mà bà nó cắt nhỏ lại cho đúng kích thước để Cucho che đi hai cái bánh xe làm quây trông xấu xí.

Tân trang lại có nghĩa là Cucho bán được nhiều hàng hơn. Tối tối, Cucho mang tiền kiếm được về cho bác Ambrosio, mỗi lần gặp bác là Cucho lại thấy bác yếu thêm, dù vậy bác vẫn hoàn toàn minh mẫn và nhận ra được cậu bé là người buôn bán giỏi như thế nào. Điều đó khiến bác nói:

“Này cháu, khi bác còn nằm liệt giường, ta chia lợi tức làm đôi, năm mươi-năm mươi.”

Xong ông nhìn sững cậu bé vẻ nghi ngờ, và

nói thêm: “Nhưng đừng manh tâm đấy, vì hễ mùa xuân tới thì ta sẽ lại đứng dậy được trên đôi chân của ta đấy.”

“Chắc chắn bác sẽ đứng dậy được mà”, chú bé chỉ biết đáp có thế.

Từ ngày ấy trở đi, mỗi tối Cucho trình bác khoản chi thu gồm số tiền dùng mua hàng và số tiền bán được; phần dôi ra chia cho hai người. Bác Ambrosio theo dõi sát khoản chi thu và hăng hái gom phần tiền của mình lại vì ông lão khốn khổ thấy vui hơn nhiều khi có chút tiền để nhét dưới nệm. Bác thường hay bảo Cucho: “Đối với kẻ đau bệnh thì không có thứ thuốc gì tốt hơn một xấp tiền dầy cộp.”

Cucho không rõ ý bác muốn nói gì. Nó cầm lấy phần của mình, và dù có khi chỉ ít thôi, khoảng năm mươi đồng, lại có những ngày Chủ nhật khoảng tiền tăng lên đến năm trăm đồng. Thế là một lần nữa căn hộ áp mái trên đường Moon lại khá giả ra, bởi vì khoản tiền ấy, hai bà cháu có thể ăn uống khá thơm tất.

Với sự việc xảy ra như thế, Cucho phải ngưng đến trường vì quán xuyến việc buôn bán mất rất nhiều thì giờ. Đó là lý do tại sao Cucho sợ mất vía khi một ngày nọ nó thành linh phải đối mặt với thầy hiệu trưởng Anselmo. Thầy có vẻ

hết sức bực dọc và lác mắt hơn bao giờ khác. Không chào hỏi gì cả, thầy Anselmo thét:

“Cho tôi biết tại sao em lại không đi học?”

Lần này thầy giận dữ thật sự. Cucho sợ lắm và lo lắng chuyến này thầy sẽ không nguôi giận như trước nữa, vì nó biết rõ không đi học là một việc rất nghiêm trọng. Rất nhiều lần Cucho nghe thầy Anselmo nói trẻ con đưa nào không đi học khi còn nhỏ rồi sẽ vào tù khi lớn lên. Đó là lý do tại sao Cucho lấp bấp ngay ý đầu tiên chợt đến trong đầu nó để tự vệ.

“Số là... số là... bác Ambrosio bệnh nặng và nếu em không thay bác trông chừng quầy hàng thì bác sẽ không có gì mà ăn ạ.”

“Vậy bác Ambrosio là ai thế hả?”, thầy hiệu trưởng hỏi, càng giận dữ hơn. “Chẳng phải bà em mới là không khỏe sao?”

“Dạ phải... dạ phải, đúng là bà em cũng bị bệnh nữa”, Cucho nói lí nhí với giọng yếu ớt vì giờ thì cu cậu sợ chết khiếp.

“Chà, thật hết biết! Gia đình em lạ thật! Bà thì không khỏe, bác thì bệnh. Trong nhà không còn ai khỏe và xoay xở được à?”

Thầy Amselmo lâm vào tình huống rối tung cả lên vì thầy nghĩ bác Ambrosio là bác ruột của Cucho. Cucho không dám hé răng giải thích lắm lần đó nên nó im tiếng, sợ thầy Amselmo không đợi cho đến khi nó lớn mà bắt nó vào tù luôn bây giờ.

Chẳng những nó không nó thêm tiếng nào mà nước mắt lại lưng tròng, vì nó chưa quên lời hù dọa của bà láng giềng về việc tống bà nó vào nhà dưỡng lão.

Thầy Amselmo sửa lại cặp kính trên sống mũi; lúc đó thầy thấy được sự đau khổ của chú nhóc, bèn đổi giọng.

“Không sao... không sao... để xem chúng ta có cách nào thoát ra khỏi khó khăn này không... Em nghĩ là em sẽ phải nghỉ học trong bao lâu?”

“Bác Ambrosio nói là hễ mùa xuân tới thì bác sẽ lại đứng dậy được trên đôi chân của bác ấy ạ.”

Cách nói này của cậu bé làm thầy Amselmo bật cười, thầy nói: “Ồ, thầy hy vọng là bác em đúng về chuyện đó. Thôi được rồi, dù thế nào đi nữa, để cho em không bị thua kém bạn bè quá xa, thầy sẽ cử một bạn trong lớp em đến

mang tất cả những bài tập phải làm. Ý như vậy tốt chứ hả?”

“Dạ, thưa thầy tốt,” Cucho đáp, rất cảm động với diễn biến.

“Vậy là em phải tự làm bài một mình rồi mang vào trường cho thầy sửa. Cứ chọn ngày thứ Bảy nhé. Tính như vậy được không?”

“Dạ được.”

Thình lình thầy Amselmo liếc mắt theo kiểu đáng sợ và lại lên cơn giận dữ:

“Quỷ tha ma bắt! Cầm bằng ta đến nhà em để dạy riêng cho em rồi còn gì!”

Nhưng lúc đó ánh mắt thầy chạm vào mấy thanh kẹo bơ cứng và thầy dịu xuống, hỏi Cucho:

“Mấy cái này giá bao nhiêu?”

“Hai mươi lăm đồng ạ.”

Thầy lấy một cái cho con trai thầy. Khỏi phải nói, thầy cũng phải chọn lấy một thứ cho con gái thầy. Chà chà! Em có một tuyển hàng rất tốt, đủ các thứ trên quầy của em. Em nghĩ thầy nên lấy món gì cho con gái thầy?”

“Con gái thầy mấy tuổi rồi ạ?”, Cucho hỏi với vẻ rất chuyên nghiệp.

“Tám.”

“Em ấy có sưu tập ảnh màu không ạ?”

“Có, thầy nghĩ là có đấy.”

“Thế thì thầy lấy mấy phong bì này cho em và...”, Cucho cẩn thận nói thêm, “một ít kẹo cao su.”

Thầy Hiệu trưởng nhất nhất nghe lời Cucho, mua những gì Cucho gợi ý. Nhưng khi thầy trả tiền cậu bé không muốn nhận. Thầy hết sức tự trọng, nghiêm nghị giải thích: “Thầy không thể nhận quà của học trò thầy được. Đây, hãy cầm lấy tiền.”

Cucho không thể làm gì khác, đành phải vâng lời.

Rồi thầy Hiệu trưởng chào từ già, nhưng khi vừa bước chân đi, thầy xoay lại hỏi Cucho: “Cặp kính thầy đưa cho em có giúp ích gì được cho bà em không?”

“Dạ được, thưa thầy; thầy xem mấy cái rèm đây này; bà em làm đấy ạ.”

“Chúng đẹp lắm, rất đẹp. Được đấy – thầy vui lắm.”

Lúc đó trời bắt đầu đổ tuyết. Lật cổ áo bành tô lên để che chắn cho mình, thầy Amselmo

bước đi. Thầy cũng quấn khăn quàng cổ cho chặt thêm và dùng một đầu khăn che miệng. Vì khi đó thầy không nói được, thầy vẫy tay từ già Cucho. Cậu bé ngạc nhiên khi biết ra một người lớn tuổi như thế lại có đứa con gái nhỏ như vậy. Nó nghĩ đứa trẻ nào có một người cha như thế hẳn phải may mắn hơn nó rồi. Nhưng rồi nó lại nghĩ, chắc gì nó có được người bà như bà của mình. Vậy tính chung, thế là huề, như nhau cả thôi.

Ngày kế đó, Cucho lấy làm tiếc rẻ không đến trường được vì tuyết rơi suốt đêm và thành phố Madrid thức giấc chợt thấy mình được phủ một chiếc mền tuyết dày tuyết đẹp. Cucho còn nhớ vài trận tuyết đổ trong đời, nhưng điều nó không bao giờ quên là khoảng thời gian tuyết diệu mà nó luôn có được mỗi khi trời đổ tuyết, với trò chơi banh tuyết trong trường.

Nó chấp nhận hoàn cảnh và cất bước về phía căn hộ tầng hầm của bác Ambrosio, vừa đi vừa chơi trò chơi banh tuyết với chính mình. Chỉ mới có vài người trên đường phố và khu phố chợ Espania vắng tanh vắng ngắt. Cucho vo những hòn banh tuyết thật tròn,

nén thật chặt và nhắm vào cột đèn mà chọi.

Thế rồi vài thằng nhỏ mà nó chưa hề gặp mặt, cả thầy ba đưa, bắt đầu ném banh tuyết vào Cucho. Nó chống trả thật tài tình, nhưng sau một lúc nó phải bỏ chạy, vì không có găng tay nên tay nó tê cứng đến nỗi không còn cảm thấy gì.

Khi đến nhà bác Ambrosio, Cucho gõ cửa, nhưng cửa cứ đóng im ỉm dù cho Cucho hét to: “Bác Ambrosio ơi, cháu đây mà!” Nó luôn làm vậy vì bác Ambrosio chỉ mở cửa cho người nào bác quen biết mà thôi, bằng cách kéo sợi dây buộc vào then cửa để bác khỏi cần phải ra khỏi giường.

Cucho lại hét thêm nữa và lúc đó ông Roman bước ra. Ông là thợ đóng giày – một người lùn hay có thể chỉ là rất nhỏ người thôi – có một căn phòng ngay cạnh căn hộ tầng hầm của bác Ambrosio, và sửa giày trong đó. Ông là bạn thân của bác bán kẹo và biết Cucho vì đã thấy nó lui tới nơi này.

“Bác Ambrosio được đem đi nhà thương đêm qua rồi.”

Cucho không nói gì vì nó không biết phải làm gì trong tình cảnh như thế.

Ông lùn đau khổ và tiếp tục giải thích: “Bác ấy trở bệnh nặng và gần như không thở được. May mà tôi gọi xe cứu thương chở nếu không bác ấy có thể chết trên tay chúng ta ngay tại đây!”

Ông giải thích thêm về căn bệnh của bác Ambrosio, nhưng Cucho không hiểu được những điều ông nói. Khi ông lùn ngưng nói, chú bé xoay mình bước đi.

“Vậy ngày mai cháu sẽ trở lại xem bác ấy có khá hơn không.”

Ông lùn lắc đầu tuyệt vọng.

“Bệnh tình của bác Ambrosio không xong trong vài ngày hay cả một tháng đâu. Chuyện này sẽ kéo dài lắm. Không biết bác ta có trở về được không nữa đây...”

“Dạ bác ấy có nói với cháu là hễ mùa xuân đến bác sẽ lại đứng vững trên đôi chân của bác thôi.” Cucho giải thích.

“Đó là điều ai cũng mong có được: khỏe khoắn và sung sức trở lại khi mùa xuân đến...” Cucho không biết nói gì thêm, nên một lần nữa nó xoay mình bước đi. Lần này ông thợ giày kêu nó lại.

“Này, nghe này! Cháu không lấy cái xe theo sao?”

Chú bé nhún vai; nó không biết có nên đem theo hay không, nhưng ông thợ đóng giày bảo nó cứ mang đi rồi tính toán các khoản chi tiêu với bác Ambrosio khi bác trở về – nếu bác trở về.

Từ ngày đó trở đi Cucho có mô hình làm việc mới, bởi lẽ đêm đó nó trở lại căn hộ tầng hầm để gửi lại chiếc xe thì nó thấy mọi thứ đều khóa kín – ngay cả tiệm sửa giày của ông Roman. Vì không lường trước là phải để xe ngoài đường, điều duy nhất Cucho có thể là mang xe về nhà và để xe ngay phía trong cửa trước.

Ngày hôm sau Cucho kể lại mọi chuyện cho ông Tôm Hùm nghe và ông ấy nghĩ là Cucho đã hành động rất khôn ngoan. Dường như với Cucho thì sau bà nó, người nó yêu nhất trên đời là ông Tôm Hùm, dù nó không nói ra cho ai biết cả.

Đó là vì ngay sau khi Cucho đảm đương quầy bán kẹo, ông bán dạo tóc dài dờn quây của ông với tất cả các đồ trang sức đến bên xe và hướng dẫn chú bé những gì chú cần phải làm.

Ông Tôm Hùm có một cô bạn gái. Cucho



Ông Tôm Hùm và Malena – bạn gái ông –
thường bảo rằng bà Petroska
là đầu bếp giỏi nhất thế giới.

thấy cô xấu xí lắm, nhưng nó cũng rất thích cô. Cô hay quanh quẩn ở đó để giúp bạn trai bán hàng.

Bọn họ trở nên thân thiết với nhau nên có nhiều tối, sau khi đã đẹp quây, mọi người cùng về ăn tối ở đường Moon, ông Tôm Hùm và Malena – bạn gái ông - thường bảo rằng bà Petroska là đầu bếp giỏi nhất thế giới. Họ kết luận như thế vì bởi thức ăn thường ngày của ông Tôm Hùm thường chỉ có bánh mì kẹp dôi, so với món đó thì món hầm của bà Cucho chắc chắn là tuyệt hảo.

Một hôm ông Tôm Hùm đi cùng Cucho đến thăm ông Roman, thợ đóng giày, để ông lùn không nghĩ là Cucho đã đem xe trốn mất. Hai người đến nhà vào một tối, dù tiệm giày đóng cửa nhưng ông Tôm Hùm biết nơi tìm ông Roman vì ông chẳng lạ gì những người làm việc quanh khu chợ Espania. Vì vậy ông biết là ông lùn sẽ ở trong quán rượu gần đó như thường lệ.

Hai người tìm thấy ông thợ giày khi ông này đang trong tâm trạng rất vui vẻ; ông ta đồng ý với tất cả những gì họ trình bày. Họ giải thích là họ đang giữ cho bác Ambrosio phần tiền của bác. Khi họ nói đến điều đó, ông thợ giày

ngưng cười và rơi nước mắt vì ông đã hơi say, và ông bắt đầu nói cho họ biết là bác Ambrosio sẽ không bao giờ ra khỏi bệnh viện nữa.

Kết quả là Cucho tiếp tục chính thức quán xuyến xe hàng. Dù sao thì đó cũng là một công việc buôn bán đàng hoàng mà bác Ambrosio đã được thành phố cấp giấy phép cho bán trên hè phố, cho nên ngay cả trong thời gian lễ Giáng sinh ông cũng không thể bị đuổi đi. Vậy nên ông Tôm Hùm giải thích cho Cucho biết là nó phải trả tiền cho cảnh sát để gia hạn giấy phép và tránh bị mất vị trí hợp pháp của nó.

Viên cảnh sát thành phố không chút ngạc nhiên khi thấy Cucho đến đóng tiền giấy phép bởi ông ta nghĩ Cucho là cháu nội của bác Ambrosio. Ông ta lại còn nói: “Tôi hy vọng là ông của em nhanh chóng bình phục.”

“Cảm ơn nhiều lắm,” Cucho đáp lại, cậu bé đã nhanh chóng hiểu được là không nên nói nhiều hơn những gì thật cần nói.

Ngay từ lúc Cucho bắt đầu đem xe về để trong nhà đường Moon, bà nó liền đặt kế hoạch làm cho chiếc xe sáng sửa ra, vì bà hết sức hào hứng với công việc của cháu bà. Xuống thang lầu và với chân khập khiễng như

chân bà thì chuyện đó hết sức khó khăn. Khi bà muốn trở lên, ông Tôm Hùm và bạn gái ông khiêng bà lên, bởi vì Malena, ngoài việc xấu xí và rất đáng yêu, còn cực khỏe.

Bà Petroska trang trí xe với chất liệu màu sắc sặc sỡ và thêm vào mái hiên một đường diềm màu trắng pha đỏ để các món hàng bày trên đó không bị ướt khi trời mưa. Chắc ông Coke thấy cái mái hiên thật lạ lùng này là sẽ mê ngay.

Quầy xe hàng trở nên bắt mắt đến nỗi ngày Chủ nhật trẻ em xếp hàng để mua. Ngày nọ, trong dãy xếp hàng chờ, còn ai khác hơn là Celia – Celia cô nàng gì-cũng-biết. Cucho ngạc nhiên đến đơ cả người. Cô bé nói: “Chào Cucho, công việc thế nào? Bạn thế nào?”

Về phần mình, Cucho bối không ra một điều để nói.

Có vẻ như cô nàng không đến mua gì cả mà chỉ đến nhìn xem, cho nên cu cậu quyết định không màng tới cô mà tiếp tục bán hàng cho các trẻ khác. Tới lúc không còn khách hàng nào nữa, Celia nói: “Bạn trang trí quầy xinh quá!”

Vì Celia hay mang giọng kẻ cả nên lời khen

nồng nhiệt mới đầu chẳng gây ấn tượng gì với Cucho. Rồi nó để ý thấy gương mặt cô bé và quyết có lẽ cô nói thật bởi vì mắt cô ngời sáng với niềm phấn khích. Bằng cố là cô tiếp tục nói: “Bạn may mắn quá!”

Có vẻ kỳ quặc khi cô con gái của chủ tiệm bánh nhất hạng trong quận lại say mê quây xe bán kẹo rong.

“Này, nếu mình là bạn,” Celia tiếp tục nói, “mình sẽ bán thêm cả búp bê, đồng hồ đeo tay, khâu vòng đeo tay...”

Và rồi chẳng cần hỏi phép Cucho, cô nàng bắt đầu sắp xếp lại vài món hàng cho gọn ghẽ hơn. Cô thích thú đến nỗi chẳng nhìn đến Cucho mà chỉ lo nhìn quây hàng thôi. Về phần mình, Cucho nhìn cô nàng chòng chọc vì là cô bé xinh nhất mà nó thấy trong suốt đời nó. Ngoài ra cô ăn mặc cũng thật đẹp, mặc dù nó lấy làm ngạc nhiên khi thấy ngày Chủ nhật mà cô lại mang theo cặp đi học.

Mỗi khi có một đứa nhỏ ghé đến mua hàng, cô đứng đó thích thú xem Cucho phục vụ và nhìn nó thu tiền; nhưng đây là tiền *thật*, không phải là những mẩu giấy mà cô phải giả bộ cho là tiền khi chơi trò bán hàng với các bạn.

“Phải chi cha mình cho phép, mình có thể bán hàng trong tiệm bánh, y như bạn vậy.”

Cucho nhớ cô bé đã nói y như thế vào dịp Giáng sinh khi cô muốn cho Cucho một cái bánh để biếu bà nó.

Cucho lựa lời nói: “Ừ, nhưng cha bạn muốn bạn thành luật sư hay bác sĩ mà.”

Cô bé gật đầu buồn bã.

Cucho an ủi: “Kìa, làm bác sĩ hay luật sư cũng đâu quá tệ.”

Nhưng nó thấy chuyện này làm cô bé buồn quá đến nỗi nên nó cứ để mặc cho cô táy máy các món hàng trên xe, điều mà nó không bao giờ cho phép ai khác làm.

Rồi đến điều ngạc nhiên khi cô bé giải thích:

“Này, mình đến để trao cho bạn những bài tập mà chúng ta đang phải làm. Thầy Amselmo bảo mình mang đến.”

Rồi không giải thích gì thêm, cô bé mở cặp và lôi ra một chồng giấy.

“Thế... sao lại là bạn...? Sao thầy ấy lại bảo bạn?”, Cucho vô cùng ngạc nhiên, lấp bắp hỏi.

“Thì, tại vì mình...”

Cô bé má đỏ ửng và không dám nói gì thêm,



... đôi khi Cucho ngồi tại chỗ lo làm bài
trong khi Celia bận rộn bán hàng ở quầy.

bởi cô quá mắc cỡ không thể bảo Cucho là cô đứng nhất lớp. Nhưng sự thật là thế và đó là lý do vì sao thầy Amselmo đã cử cô đến để cắt nghĩa bài tập cho chú bé nghèo kém may mắn có quá nhiều bà con đau yếu này.

Đúng là cô bé cắt nghĩa bài tập thật tốt – tốt hơn cô giáo ở trường nhiều – và khi Cucho làm trật, cô nổi giận và la ó: “Trời ơi, đừng có ngốc quá vậy! Bộ bạn không hiểu gì hết sao?”

Cucho sung sướng khi cô bé la mắng nó như vậy vì nó hiểu ra thật là sai lầm khi bảo rằng cô bé phách lối, bọn trẻ khác nói thế chẳng qua vì chúng ganh tỵ với cô thôi.

Thế nên, ban đêm khi về nhà, Cucho gắng hết sức làm bài tập để Celia vui lòng.

Mới đầu Celia chỉ đến vào các ngày thứ Bảy và Chủ nhật nhưng rồi cô đến mỗi ngày, vì như thế bài tập không dồn ứ lại. Ngày bây giờ dài ra vì sắp đến mùa xuân. Thế nên đôi khi Cucho ngồi tại chỗ lo làm bài trong khi Celia bận rộn bán hàng ở quầy.

Những lúc đó, Cucho – giờ đã lên mười một tuổi – thấy đời nó không thể có gì vui hơn thế được.

Celia thì được làm theo ý cô bé và hai đứa

bắt đầu bán búp bê nhỏ, kèn loa, đồng hồ đeo tay, phù hiệu và bốc thăm trúng thưởng.

Ông Tôm Hùm và cô Malena rất ngạc nhiên khi thấy cô gái ăn vận sang cả như thế lại bán những thứ như thế tại quầy hàng ven đường. Ông Tôm Hùm bảo Cucho: “Đó là tại nó yêu cháu! Nó chịu cháu rồi, nhóc ơi.”

Cucho không thấy những lời bông đùa như thế hay hóm chút nào. Malena biết vậy đứng ra bảo vệ nó: “Để yên cho nó đi. Chúng nó là bạn thân của nhau, vậy thôi. Dù sao thì cô bé cũng giúp nó làm bài tập ở trường mà.”

Tất cả mọi người hạnh phúc vô cùng, bà cũng thế. Bà có thể dùng gậy lên xuống thang lầu dù rất là chậm chạp. Như thế có nghĩa là bà có thể đi chợ, vì lúc này ông Tôm Hùm và bạn gái thường đến dùng bữa với hai bà cháu; họ không đến ăn chực mà thường mang theo rượu khai vị hoặc món tráng miệng, thậm chí có khi đem đến toàn bộ thức ăn cho một bữa.

Nhưng một buổi chiều, chính xác là ngày 21 tháng Ba, là ngày đầu xuân, ông Roman thợ giày xuất hiện mắt đăm lẹ, như thể đã quá chén, và nói: “Bác Ambrosio qua đời rồi.”

Cucho rất thất vọng vì sự việc xảy ra hoàn

toàn trái ngược với điều mà bác Ambrosio đã dự đoán. Bác đã nói rằng đến mùa xuân bác sẽ khá hơn, thế mà bác lại chết đi. Nó nghĩ ra được một điều và nói ra: “Vậy chúng ta làm gì với tiền của bác?”

Cucho có ý nghĩ này là vì một tháng qua trong khi ông cụ nằm nhà thương, cu cậu đã để riêng phân nửa tiền kiếm được và giấu ở một nơi mà chỉ có bà và nó biết thôi. Tổng cộng tới giờ đã lên chín ngàn đồng peseta.

Malena nói nhỏ vào tai Cucho là không nên nói về tiền bạc của người vừa mới qua đời vì như thế là không lịch sự. Rồi quay sang ông Roman thợ giày, cô ấy nói: “Tôi rất tiếc, ông Roman. Chúng tôi biết ông là bạn chí thân của ông ấy và hẳn là ông buồn lắm khi ông ấy qua đời. Chúng tôi vô cùng buồn bã khi nghe tin này.”

Cucho rất ngạc nhiên khi biết Malena đau xót trước cái chết của bác Ambrosio vì cô ấy có quen biết bác ấy đâu. Chính nó còn không có cảm giác gì đặc biệt hết vì nó không hề có khái niệm rõ ràng về chuyện đã xảy ra. Nó hiểu người ta chết là thế nào, nhưng trong trường hợp bác Ambrosio mà nó nhớ lúc nào

cũng quán trong mền như thể sống trong cái lều, nó vẫn cảm giác là có bao giờ bác thật sống đâu, cho nên nó hình dung cái chết chắc phải đến với bác thật dễ dàng.

Ông thợ giày cảm ơn Malena về lời chia buồn và rồi mọi người cùng yên lặng một lúc. Chính ông Tôm Hùm phá vỡ sự im lặng đó:

“Nhưng thằng bé nói đúng. Mình phải làm gì với tiền của bác ấy?”

Ông lùn cười rúc rích một cách hơi ngu xuẩn và nói: “Bây giờ thì tiền đó không có lợi ích gì cho ta phải không?”

Bằng giọng nghiêm trang, Malena vặn lại: “Mình có thể trả tiền cho tang lễ và cầu nguyện cho linh hồn bác ấy.”

Ông Roman lấy nghiêm trang và nói là ông nghĩ ý kiến đó hay.

Cô Malena điều khiển mọi việc, và hai ngày sau đó tang lễ được cử hành tại nhà thờ địa phương, dự lễ chỉ có ông Tôm Hùm, bạn gái ông, ông thợ giày, Cucho và một người đàn ông mà sau này họ biết là cháu gọi ông cụ quá cố là bác. Cha cố làm lễ đã già lắm và có thể nói là Cha biết bác Ambrosio khá rõ vì những gì Cha nói trong bài thuyết giảng đều đúng

với sự thật cả. Thí dụ Cha nói rằng ông lão đã làm cho rất nhiều trẻ em được hạnh phúc bằng cách bán giá thật thấp. Điều này hoàn toàn đúng và lương tâm Cucho bắt đầu cắn rứt vì việc đầu tiên nó đã làm khi đảm trách việc bán buôn là tăng giá tất cả mọi thứ.

Khi ra khỏi nhà thờ, ông thợ giày giới thiệu cả nhóm với người cháu họ kẻ quá cố. Ông thợ giày vừa giải thích vừa nấc cục, không vì thương tâm mà vì ông có thói quen xấu là uống rượu vang không đúng lúc trong ngày: “Thật tình người đàn ông này, tên là Jeronimo, là người thừa kế của bác Ambrosio, nên cháu có thể nói với anh ta chuyện tiền nong.”

Jeronimo là một gã tuổi độ ba mươi, râu tóc gần đây không cạo gọt, khoác một cái áo mưa cũ kỹ.

Chuyện tiền nong chẳng phải thảo luận dài dòng chi vì ông Tôm Hùm thấy nhẹ nhõm khi biết là bác Ambrosio có người thừa kế; thế nên không cần làm thêm gì nữa cả, họ kéo nhau tới đường Moon và trao anh ta chín ngàn đồng.

Ông Tôm Hùm muốn tính toán khoản chi thu với anh ta nhưng có vẻ không cần thiết nữa vì vừa thấy mớ tiền nhiều đến cỡ nào, mắt

hấn sáng lên, hấn chộp lấy và biến đi, không kịp dừng lại một chút để nói lời cảm ơn.

Công việc làm ăn vẫn tiến hành như trước đây, với sự cộng tác quý giá của Celia.

Không những cô bé giúp Cucho bán hàng, mà còn giúp nó thi đậu bằng được cuộc thi cuối năm, vì không có ngày nào cô không mang bài tập đến, cắt nghĩa cho Cucho những gì cả lớp đã học và cương quyết bắt nó phải học hết tất cả bài vở. Thêm nữa, bây giờ hai đứa là đôi bạn chí thân đến mức Celia có thể mắng Cucho là đồ ngốc, đầu bả đậu, mất trí, thậm chí những từ tệ hại hơn nếu Cucho không hoàn thành bài tập xuất sắc. Sự thật là rõ ràng Celia không hờn hĩnh chút nào và Cucho không muốn cô bé nghĩ nó ngu dốt nên nó nỗ lực làm bài cho cô bé còn nhiều hơn hồi nó đi học ở trường. Trong tình cảnh như thế, một ngày nọ cô bé xuất hiện với lá thư Anselmo gửi cho Cucho. Thư viết thế này:

“Bạn mến,

Thầy nghe nói về cái chết của bác em, cầu mong bác yên nghỉ và thầy chia sẻ nỗi buồn của em.

Thầy hiểu được là trong hoàn cảnh đó em phải tiếp tục quán xuyến quầy hàng và sẽ không thể quay trở về trường được như em đã dự tính. Miễn là em cứ tiếp tục làm bài tập như em đang làm thì không phải lo lắng chi, vì bài em làm rất tốt. Thầy luôn sửa các bài tập cho em. Ngoài ra Celia có nói cho thầy biết là em rất gắng sức học tất cả bài vở. Cuối năm thầy sẽ cho em bài thi ngắn và thầy tin chắc em sẽ thi đậu được.

Thân mến,

Thầy Amselmo”

Cucho sung sướng muốn té xỉu vì có bao giờ nó tưởng tượng nổi chính thầy Hiệu trưởng viết thư kêu nó là “Bạn mến”, và thầy còn đi xa tới mức nói là nó có thể thi đậu mà thậm chí không hề tới trường. Đã biết bao lần Cucho nghe thầy nói trẻ con không đến trường kết cuộc sẽ vào tù thôi!

Thật là một mùa xuân tuyệt diệu và trời ấm dần lên đến độ nóng bức. Celia bèn nói: “Thật lý tưởng nếu mình có thể bán kem, Việc làm

ăn sẽ khá ra vì kem. Cha tớ luôn nói: “Không có gì tuyệt diệu như kem.”

Hai đứa hỏi ông Tôm Hùm nghĩ sao và ông lắc đầu: “Không thể được. Muốn bán kem phải có giấy phép đặc biệt. Các cháu phải yên phận bán kẹo thôi.”

Dù Cucho còn rất trẻ và không hiểu lý do tại sao, nhưng nó nhận ra rằng ông bạn của nó đang trong tâm trạng u sầu và lo sợ. Cucho cũng ngạc nhiên từ khi bác Ambrosio qua đời nó không phải chia tiền ra làm đôi nữa. Vì thế nó hỏi ông bạn tóc dài: “Chú Tôm Hùm ơi, tiền cháu kiếm được phải làm sao đây? Bây giờ quây hàng thuộc về ai?”

Ông Tôm Hùm đáp với giọng bực bội trông thấy: “Chính cháu trả tiền giấy phép phải không? Vậy thì quây này là của cháu,” nhưng ông suy nghĩ một lúc rồi nó thêm, “nhưng dù thế nào nữa cũng không được báo cảnh sát là bác Ambrosio chết rồi đấy.”

Malena cũng có vẻ lo lắng.

Nhưng Cucho và Celia lại rất vui và càng ngày càng bán được nhiều hàng hơn, vì thật nhiều trẻ con từ trường học chiều chiều đến quây mua, không vì lý do gì khác ngoài việc

phục vụ chúng là Celia.

Thình lình một chuỗi sự cố nối tiếp nhau đổ lên chúng. Các sự kiện tới tấp theo nhau sát sà sạt đến nỗi Cucho không có thời giờ để nhận biết chuyện gì đang xảy ra.

Đầu tiên cũng là điều kinh khủng nhất vì không gì tệ hại bằng một thằng bé ganh tấc nói cho cha Celia biết con gái ông đang làm gì. Nếu ông chủ tiệm bánh ngọt cấm con gái mình làm việc trong tiệm bánh của chính mình, tiệm bánh sang trọng nhất quận, thì bạn có thể tưởng tượng ông tức giận đến cỡ nào khi biết con gái mình đang bán kẹo và hạt hướng dương tại quầy trên đường phố. Ông phạt cô bé bằng cách cấm ra khỏi nhà trong một tháng, và cô bé chỉ lên ra được một lần khi tan trường để giải thích cho Cucho biết chuyện gì đã xảy ra.

Celia suýt òa lên khóc còn Cucho thì ảo não suy sụp. Chúng không biết phải từ giã nhau ra làm sao vì cả hai tưởng như không còn gặp lại nhau được nữa. Tất cả những gì mà Cucho có thể nghĩ ra để nói là: “Nghe này, Celia, chuyện kem trong bánh bạn cho mình bị chua là

không đúng... và chuyện bà mình không thích bánh ngọt cũng không đúng nốt.”

Dù đây chỉ là chuyện trong quá khứ nhưng cô bé hiểu chính xác Cucho muốn nói gì và không nói thêm lời nào nữa, cô quay đi rồi chạy biến.

Thật là một thảm họa khủng khiếp! Từ ngày ấy trở đi, một chú nhóc trong lớp Cucho mang bài bài tập đến cho nó. Việc duy nhất Cucho làm là quẳng chúng vào hốc tủ vì nó không còn hăng say làm gì nữa cả.

Malena ráng sức an ủi nó, giải thích tại sao con gái như Celia không thể loanh quanh bán hàng ở quầy xe trên phố.

Nhưng an ủi như thế cũng không giúp được gì khi tai ương thứ hai ập tới. Lần này là Jeronimo, cháu họ của bác Ambrosio quá cố, xuất hiện trong khu phố vào một buổi sáng và đòi Cucho giao quầy xe cho hắn. Đó là lý do tại sao ông Tôm Hùm tóc dài và bạn gái ông đã lo lắng. Hai người đã thấy hắn rình rập mấy ngày qua, chỉ tránh mặt phần nào thôi để xem xem việc làm ăn của bác hắn hiệu quả như thế nào. Nhưng hai người không muốn nói gì cho Cucho nghe vì họ hy vọng là hắn sẽ

bỏ qua mọi ý đồ.

Thật hết sức xui xẻo, vào một buổi sáng gã đàn ông xuất hiện đòi quây xe thì không có ông Tôm Hùm và cũng không có Malena ở đó, vì họ đã đi chợ bán đồ cũ Rastro để mua thêm hàng. Hay có thể là hấn cố tình chọn ngày ấy vì thấy Cucho đơn độc một mình. Dù lý do ra sao đi nữa, hấn đã tiến đến thẳng bé và nói không vòng vo chi cả: “Rồi, thẳng lối, tao đến để lấy lại quây hàng của bác tao. Tiền này mà mày kiếm ra được trong mấy ngày qua mà được phép giữ lấy.”

Hấn cầm trong tay một cây gậy và nói với giọng rất dữ tợn. Trước tiên Cucho không nói gì và theo phản ứng lùi ra khỏi xe đẩy vì có vẻ như gã đàn ông mang gậy theo để đánh nó nếu nó cãi lại.

Khi lùi xa khỏi tầm gậy rồi, Cucho thu hết can đảm nói: “Nghe này, tôi giúp bác của anh và chúng tôi chia đôi tiền bạc.”

“Này, tao không cần ai giúp, nếu cần tao sẽ bảo mày.”

Cách gã nói làm Cucho phát hoảng. Bỏ chạy về nhà để nói cho bà nghe hết mọi chuyện, nó thấy bà đang khóc. Nó đoán chắc là vì quây



*Bỏ chạy về nhà để nói cho bà nghe
hết mọi chuyện, nó thấy bà đang khóc.*

xe, nhưng Cucho nhận ra rằng bà không thể nào nghe được những gì đã xảy ra trong thời gian ngắn ngủi như thế, vì vậy nó cảm thấy càng hoảng sợ hơn.

“Có chuyện gì vậy bà?”

Khi thấy Cucho, bà lau nước mắt rồi giải thích:

“Chủ nhà này đến gặp bà. Ông ta nói nó đã hư hết và nói là bà cháu mình phải đi ra khỏi đây thôi. Nếu mình không đi, ông ấy sẽ báo Sở Cứu hỏa.”

Cucho không hiểu những điều này chút nào. Lính cứu hỏa là người chữa cháy, vậy chắc là chủ nhà muốn đốt nhà để ép hai bà cháu phải đi thôi, rồi sau đó báo lính cứu hỏa tới dập lửa.

Cucho hỏi bà: “Nhưng... mình phải rời đâu?”

“Rời căn hộ này.”

“Nhưng rời mình sẽ đi đâu?”

Câu hỏi này lại khiến bà sứt sùi và bà giải thích: “Ông ấy nói điều bà phải làm là đi vào nhà nuôi người già.”

Khi Cucho nghe thấy cái từ kinh khủng này, nó không còn tự chủ được nữa và cũng bật

khóc trong vòng tay của bà, khi ấy bà nói đến chuyện tệ hại nhất: “Không sao, cưng, với tiền cháu kiếm được từ quầy hàng, mình có thể mướn một phòng ở đâu đó cho hai bà cháu mình. Thượng đế có thể ép mình chút đỉnh nhưng ngài không nghiền nát người ta đâu.”

Cho dù Thượng đế có nghiền nát người ta hay không, thì Cucho cũng bắt đầu giải thích là đã bị tống ra khỏi quầy. Bà lão thở hỗn hển như thể bị ngạt thở.

Nhưng thực ra bà không ngạt và vài phút sau, bà bảo Cucho: “Bà cháu mình đi nhà thờ.”

Cucho cố gắng hết sức để làm theo lời bà, và bà lão tì lên vai thẳng bé, nắm chặt cây gậy, Cucho đưa bà tới được nhà thờ St.Martin cách đó hai khu phố. Cucho nghĩ là bà muốn nói chuyện với Cha xứ là người bà quen, và xin nhờ giúp đỡ, nhưng bà không đi vào trong phòng họp giáo xứ. Bà chỉ ngồi trên ghế, mặt hướng về bàn thờ, rồi đứng trước tượng Đức Mẹ đồng trinh, bà thì thầm với Cucho: “Hãy cầu xin Đức Mẹ đồng trinh giúp đỡ chúng ta.”

Và Cucho cầu xin; nhưng kết quả lại không tốt vì cùng trong buổi chiều hôm ấy nó thấy mình phải đến trụ sở cảnh sát. Số là sau khi ăn

trưa, Cucho ra khu phố chợ đợi ông Tôm Hùm về. Khi đi ngang qua Jeronimo với khoảng cách an toàn, Cucho liếc nhìn xem gã trong coi quầy như thế nào. Cucho tò mò muốn biết gã có định giá hàng đúng không.

Tới đúng giờ thường lệ, ông bạn tóc dài và cô Malena xuất hiện và Cucho nhanh chóng báo cho họ biết chuyện gì xảy ra. Tôm Hùm mặt tái lại nhưng cô bạn gái thì đỏ mặt tức giận. Tôm Hùm có vẻ chấp nhận tình cảnh và chỉ bàn bạc: “Chú đã lo chuyện này có thể xảy ra. Cái thằng ti tiện xấu xa này đã xài hết chín ngàn đồng và bây giờ trở lại kiếm thêm đây mà.”

Điều duy nhất Malena nói là: “À, nếu hắn trở lại kiếm thêm tiền thì chắc chắn hắn sẽ có thêm đấy.”

Và cô ấy liền đi thẳng tới quầy, Tôm Hùm theo sát gót nài nỉ cô bớt nóng và để ông nói chuyện với gã kia. Khi Jeronimo thấy họ tiến đến, gã chộp cái dùi cui và có vẻ chống trả quyết liệt. Tôm Hùm níu bạn gái lại và cố gắng buộc cô đứng sau lưng ông; nhưng việc đó không dễ dàng gì, thế nên ông lịch sự giải thích cho Jeronimo: “Thế này, anh bạn ạ, quầy này quả thực là của bác anh, không ai chối cãi

điều ấy, nhưng bác Ambrosio đã hùn hạp làm ăn với cậu bé này,” và khi nói như thế ông chỉ về hướng Cucho, lúc đó đang đứng nhìn lo lắng. “Trong trường hợp như vậy, cách hợp lý nhất là Cucho nên được tiếp tục quán xuyến quầy và chia cho anh phân nửa lợi tức.”

“Tao không cần ai giúp tao trong công việc của tao,” người đàn ông đáp lại, giọng đe dọa.

“Tôi khuyến cáo anh”, Tôm Hùm nói, nếu chúng tôi đưa anh ra tòa, tòa sẽ tuyên bố có lợi cho cậu bé này đây. Cucho có người làm chứng...”

Nhưng Jeronimo không để ông nói hết lời, hấn liền quơ dùi cui lên và hăm dọa: “Quan tòa này đủ tốt cho ta rồi!” Hấn ám chỉ cái dùi cui.

Không biết có phải Malena sợ hấn đánh bạn trai của cô, hay đơn giản là cô không nén nổi cơn giận dữ, sự thể là cô hét lại hấn rằng: “Còn ta thì vui lòng với cái này!”

Và Malena vung cả hai tay nâng cái túi đi chợ của mình cao quá đầu và đập lên đầu Jerinimo, hấn lập tức ngã lăn quay một đống ra đất. Nhưng Tôm Hùm sai lầm khi ghìm cô bạn gái ra phía sau lúc cô sắp sửa bồi thêm



*Malena dùng cả hai tay nâng cái túi
đi chợ của mình cao quá đầu
và đập lên đầu Jeronimo...*

một cú nữa, thế là Jeronimo đứng dậy được và dùng gậy quất vào đầu Tôm Hùm làm rách da, máu tuôn xối xả.

Khi thấy bạn trai đổ máu, Malena nổi điên mù quáng. Cô nhảy xổ vào tấn công Jeronimo và xô hẳn vào quây thật mạnh đến nỗi Cucho thấy ngay rằng dù kết quả cuộc chiến ra sao đi nữa, thì công việc làm ăn cũng chấm dứt hẳn rồi. Quả thật là quây đã bị nát tan từng mảnh, tất cả kẹo và những thứ khác tung tóe trên mặt đất.

Tuy nhiên cuộc ẩu đả không kéo dài lắm, vì cảnh sát đến và bắt cả bọn mang đi. Cucho không bị bắt vì nó chỉ là đứa bé con, nhưng nó cũng đi cùng mọi người xem có giúp được gì không.

Thật là một đêm khốn khổ! Tôm Hùm và Malena ở lại đồn cảnh sát qua đêm. Khi Cucho đi về nhà để nói cho bà nghe chuyện gì đã xảy ra, nó đi qua khu phố chợ Espania và thấy ai đó đã dựng phần còn lại của cái xe đẩy vỡ nát vào một gốc cây. Những gì còn sót lại của hàng hóa trong quây chỉ là những cái túi trống không đã từng đựng kẹo, hạt hướng dương, kẹo mút, phong bì đựng tranh hình

màu... Tất cả mọi thứ khác đều bị ăn hết hay bị trẻ con cuỗm đi khỏi khu phố hết rồi. Tệ hại nhất là trời đã mưa nên tất cả phần trang trí bà đã làm cho quây với đầy hy vọng đang nằm vương vãi bê bết trên mặt đất.

Sáng hôm sau, Tôm Hùm và bạn gái vừa được thả ra khỏi đồn, liền đến căn hộ áp mái trên đường Moon. Cucho ủng hộ ý định bảo vệ nó của Malena, nhưng người phụ nữ trẻ này luôn miệng xin lỗi vì đã quá hung hãn.

“Có thể vì cô ngu quá,” cô nói mắt nhòe lệ, “mà cháu bị mất quây vĩnh viễn.”

Chú bé không đáp lời, nhưng Tôm Hùm an ủi bạn gái mình, nói: “Trước sau gì họ cũng biết thôi,” và xoay về phía Cucho ông giải thích: “Cháu biết không, giấy phép cho bán hàng có tên ông Ambrosio và khi ông mất đi, không ai có quyền tiếp tục giữ quây của ông. Đó là lý do ta bảo cháu cứ trả tiền cho cảnh sát nhưng không báo họ biết là bác Ambrosio đã qua đời. Nhưng bây giờ trong trụ sở cảnh sát họ đã phát hiện điều đó và quây không còn thuộc về cháu – hay về Jeronimo – được nữa.”

Sự giải thích của ông không gây ấn tượng nào cho Cucho cả, vì lẽ trong khi thấy xe đẩy

bể tan thành nằm đáy, vô dụng và rỗng tuếch không còn một món hàng, nó đã không còn chút nghi ngờ về chuyện việc làm ăn đã chấm dứt.

Lúc đó, chuông cửa reo lên – chuyện mà cả tháng nay chưa hề xảy ra, bà rên rỉ nói, giọng trĩu thương đau: “Bây giờ đến lượt bất hạnh gì nữa đây?”

Cucho mở cửa và thoạt tiên không nhận ra người khách. Cucho không nhận ra khách vì ông là ông Antonio, người hàng xóm chơi kèn clarinet nhưng mặc nguyên bộ com-plê, thắt cà vạt và đội nón. Ông giở nón ra và bước vào nhà. Trịnh trọng như thường lệ, ông chào bà Petroska, hôn Cucho và gật đầu chào Tôm Hùm và bạn gái ông ấy, cả hai ông chưa hề biết. Xong, với vẻ rất thỏa mãn, ông nói:

“Trở về nhà thật tuyệt diệu! Đi du lịch vòng quanh với ông Coke và đám thanh niên của ông ấy thích thú thật nhưng tôi đã bắt đầu mong mỏi được trở về nhà cũ của mình.”

“Ông nói nhà cũ cũng đúng lắm!”, lời than đầy cảm tính của bà vang lên: “Nó cũ đến nỗi ông sẽ không còn ở trong này được bao lâu nữa đâu.”

Và mọi người giải thích cho ông biết là ngôi nhà gần sập nát và mọi người sắp phải dọn đi. Ông Antonio vẫn dài và gầy như cái kèn clarinet của ông, nhưng giờ đây ông không quá u ám và buồn bã. Rõ ràng khi ông nghe là chính ông cũng sẽ phải dọn đi không có nhà ở, nhưng thay vì rên rỉ và thở dài, ông đáp: “Nhưng chắc chắn ngôi nhà có thể sửa chữa được, phải không?”

Mọi người lắc đầu.

“Nếu tình cảnh như vậy,” ông Antonio nói mà vẫn không chút lo rầu, “tôi sẽ nói với ông Coke một tiếng và xem ông ta có nghĩ ra ý gì không.”

Lời đề nghị của ông không có vẻ hứa hẹn lắm cho hai bà cháu Cucho. Họ còn nhớ ông Coke là người rất tốt nhưng có lẽ hơi khùng một chút vì ông ta cho rằng bà lão là một thiên tài trong nghề may; đó là lý do ông ta đặt cho bà biệt danh “Bà Petroska”.

Tôm Hùm chưa bao giờ gặp ông người Anh, nên hỏi: “Mà ông Coke là ai thế?”

“Là người đàn ông có thể giải quyết mọi chuyện khó trong đời,” ông Antonio đáp không chút do dự. Để tôi cho anh một vài

khái niệm cho thấy ông ấy khôn khéo như thế nào: ông trở thành triệu phú nhờ làm bầu sô cho một nhóm nhạc pop gồm có bốn chàng trai chưa rành mấy nốt nhạc *đô, rê, mi, fa, sol*. Giờ thì ít ra chúng biết thêm chút đỉnh rồi vì tôi đã dạy dỗ chúng. Thế nhé, ta không nên phí thời gian thêm nữa. Tôi đi tìm ông ấy đây.”

Ông Antonio rời nhà, cũng lịch sự như khi ông đến. Và vài giờ trôi qua, nỗi tuyệt vọng của những người quây quần càng sâu lắng hơn vì càng lúc họ càng tin rằng ông Antonio, như thường lệ, luôn không may mắn.

Quá thất vọng, họ không ăn được miếng nào. Tôm Hùm không hứng thú sửa soạn quây quần hàng của ông trong khu chợ Espania. Và lại, ông ngại xuất đầu lộ diện ở nơi quen thuộc với cái đầu băng bó vì vết cắt do Jeronimo tặng, còn tóc tai thì khá là đơ bản và rủ xuống thẳng tuột. Khi đồng hồ điểm chín giờ vào tối hôm đó và khi đôi uyên ương trẻ đang định ra về, hứa hẹn với bà lão là sẽ làm bất cứ điều gì có thể làm được để giúp bà, chuông cửa reo vang rộn rã theo cách điệu âm nhạc. Cũng rộn rã không kém là việc ông Coke bước vào. Ông người Anh hôn tay bà Cucho như thể bà là một bà Công tước và đồng thời khen ngợi

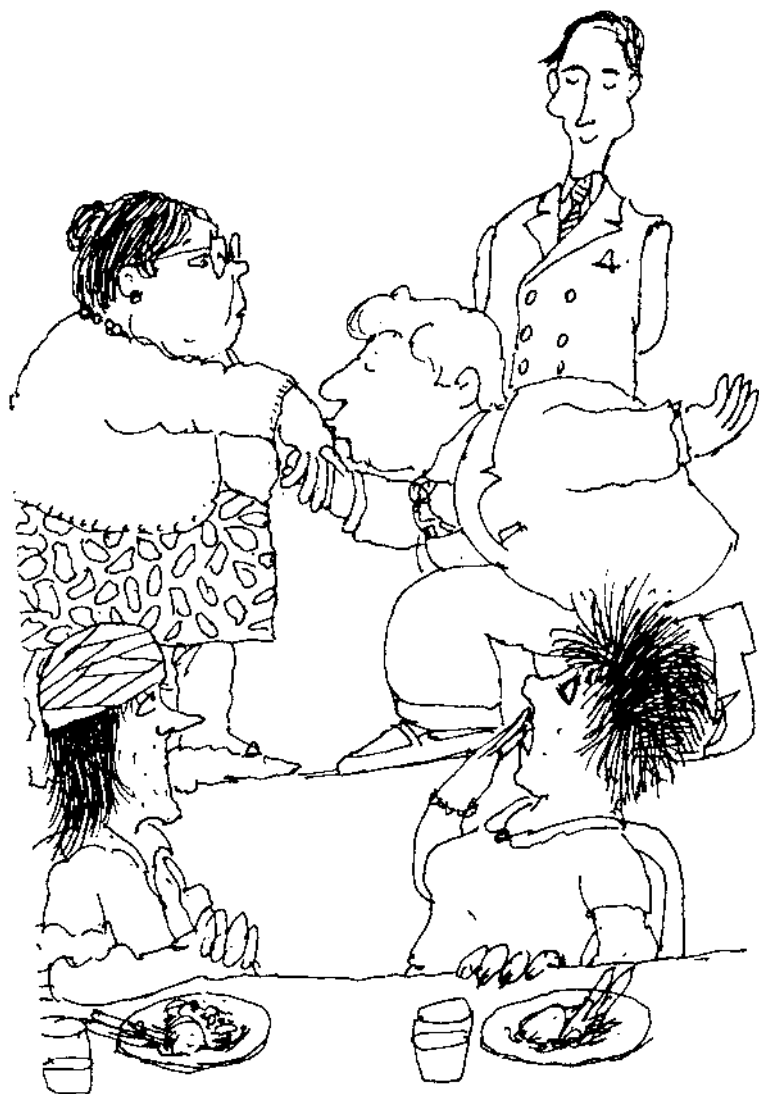
bà: “Các thông tin tôi nghe ông Antonio nói thật tuyệt diệu, thưa bà Petroska! Tôi thật may mắn quá! Hay đúng hơn là chúng ta may mắn quá!”

Cả bà cả cháu đều lo ông bạn của họ đã đổ khùng hơn rồi và họ lấy làm buồn vì họ rất thích sự có mặt của ông trong thời gian may đồng phục cho các tay rocker. Nhưng ông cứ tiếp tục như thế này, chắc ông phải vào nhà thương điên mất. Với hai bà cháu thì dường như ông ấy sẽ có kết cục đại loại là thế. Thành linh ông ta chú ý Tôm Hùm và hỏi: “Tôi đoán ông là nghệ sĩ, phải không?”

Nhưng ông ta không đợi câu trả lời vì quá nôn nóng muốn giải thích vì sao mọi người đều may mắn khi ngôi nhà quá hoang tàn đổ nát!

“Mà này, tôi phải giải thích, bà Petroska ạ! Khi ông Antonio báo cho tôi các thông tin” – và lúc đó mọi người nhận ra là ông nghệ sĩ đang đứng ngay sau lưng ông người Anh, điềm tĩnh lắng nghe ông ta nói – “tôi đã gọi điện thoại cho luật sư của tôi. Ông ấy đã tìm ra được ai là chủ nhân tòa nhà độc nhất vô nhị này – và tôi đã mua của ông ta!”

Cucho kinh ngạc khi thấy ông Coke đã học



Ông người Anh hôn tay bà Cucho
như thể bà là một Công tước...

tiếng Tây Ban Nha thật tốt chỉ vài tháng. Ông vẫn mang giọng người nước ngoài nhưng giờ không dùng động từ ở dạng nguyên mẫu nữa. Mặt khác, những người kia sững sờ vì ông vừa mua một căn nhà sắp sụp đổ. Tôm Hùm báo cho ông biết điều đó. Ông Coke phát cười lên.

“Chà, nghệ sĩ các người không hiểu gì cả! Ngôi nhà này cổ xưa và tuyệt vời và tôi dự định khôi phục lại. Tôi sẽ đặt văn phòng ở đây, và trong tầng trệt hướng ra mặt tiền đường, chúng ta sẽ có một cửa hàng lớn bán các mẫu khác nhau của những đồng phục danh tiếng mà nhóm *Moonlight Rockers* đã mặc và do bà Petroska thiết kế!”

Bà ngồi nghe, miệng há hốc, xem đây như màn xiếc và cảm thấy đã tới lúc đứng dậy vỗ tay.

Ông Antonio thì nghiêm túc như lệ thường, chen vào nói: “Tất cả những điều ông Coke nói đều thật cả. Trên đường về từ đảo Canary, ông ấy đã nói với tôi tất cả ý định mở tiệm bán những phục trang nổi tiếng do ảnh hưởng của nhóm *Moonlight Rockers*. Đó là lý do tại sao vừa nghe tin về ngôi nhà này, ông ấy đã mê ngay và đã mua nó...”

Ông Coke hào hứng xen vào: “Bởi ngoài tất

cả những điều đó, không những con đường nằm ngay sát Gran Via, mà còn cái tên đường nữa, chuyện này làm cho công việc quảng bá dễ dàng hơn.

CÓ BÁN

TẠI ĐƯỜNG MOON

TRANG PHỤC ĐÃ ĐƯỢC

NHÓM MOONLIGHT ROCKER MẶC

Bà có vẻ tư lự trong ít phút và nói với cháu mình: “Cucho, ngày mai, hãy thức dậy bà cháu mình phải đến nhà thờ St. Martin và nói với Đức Mẹ đồng trinh tất cả những gì đã xảy ra.”

Tất cả những gì ông Coke hứa làm đã được làm - và làm rất tốt. Vài ngày sau chuyến thăm của ông, thợ xây dựng đến đầy nhà. Họ bắt đầu sửa chữa, nhưng không chỉ phục chế lại nét huy hoàng hồi trước mà còn làm tốt hơn. Việc nâng cấp tiến triển tới mức sân sau được sử dụng để lắp đặt thang máy; và bà bật khóc vì bà đã cầu phép lạ, nhưng không lớn lao đến thế!

Ở tầng trệt, một cửa hàng to đùng được khai trương mang tên:

THỜI TRANG WITH-IT

BÀ PETROSKA

Thật ra, vô tình bà lão đã sáng chế kiểu y phục vừa thời thượng vừa điên rồ.

Bà hỏi ông Coke: “Chữ ‘with-it’ nghĩa gì?”

“Bà không phải lo chuyện ấy, bà Petroska ạ,” ông người Anh đáp, “bà chỉ cần thiết kế trang phục thật tốt mà bà có thể làm được. Bà sẽ có dưới tay những thợ may khác để thực hiện những gì cần thiết.”

Điều kỳ lạ là ông Coke không cho bà mua kính mới khi giờ đây bà có đủ tiền mua, mà van bà tiếp tục mang kính thầy Hiệu trường đã cho để may vá. Vì bà chỉ thấy phân nửa những gì đang làm khi mang cặp kính ấy, cái nhìn lệch lạc làm tác phẩm của bà mang vẻ điên rồ.

Không ở yên được lấy một phút, ông Coke đi thẳng đến khu chợ Espania để thăm quầy của Tôm Hùm: “Anh có định bảo tôi là hàng họ rác rưởi như thế này mà anh cũng bán được không?”

“Được chứ sao không,” Tôm Hùm đáp trả miếnng, cảm thấy bị thương tổn.

“Nếu anh bán được mấy thứ đồ bỏ xấu xí này thì sao anh không đến cửa hàng của tôi, vì chúng tôi sắp làm giàu bằng cách bán các món hàng sang trọng đắt tiền.”

Cơn giận của Tôm Hùm tan biến ngay vì giấc mơ to tát suốt đời ông là có được cơ hội bán hàng dưới mái nhà đền hoàng, nhưng lúc nào cũng nghĩ giấc mơ ấy không bao giờ trở thành hiện thực được.

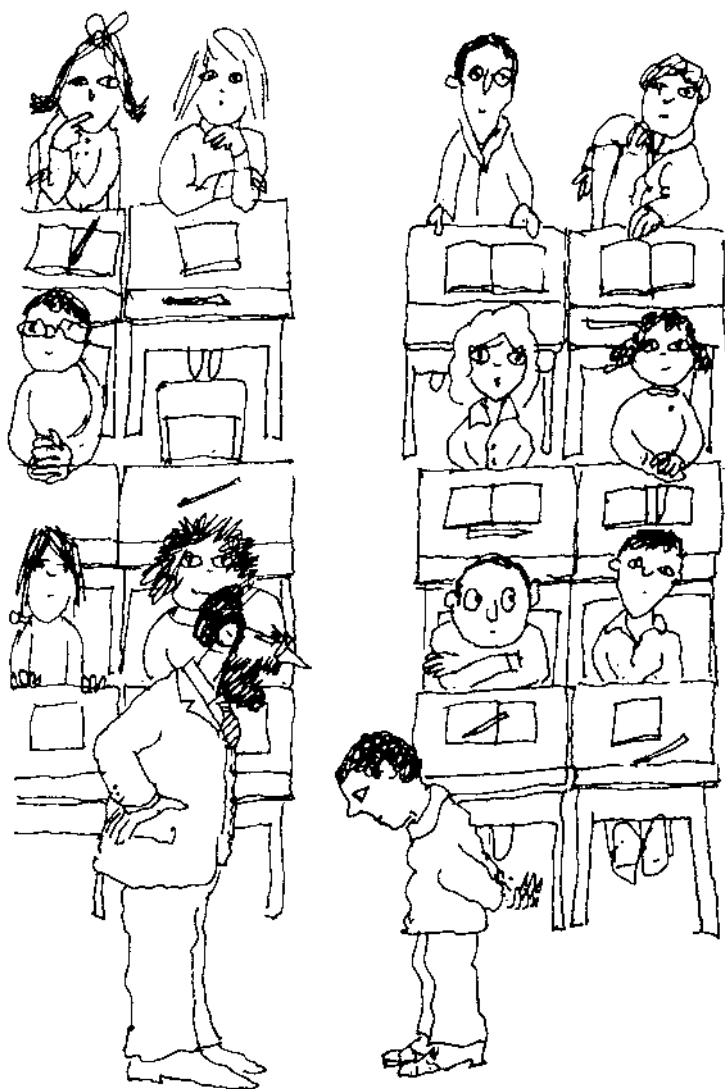
Trước viễn cảnh ấy, Malena cũng sung sướng không kém và nói với bạn trai: “Vây là cuối cùng bây giờ mình cũng cưới nhau được rồi.”

“Ô kìa, em thật tình nghĩ vậy sao?” Tôm Hùm hỏi, không chắc là mình muốn làm đám cưới.

“Em không nghĩ như thế mà là em chắc chắn như thế,” cô bạn gái ông đáp lại bằng một giọng cứng cỏi như khi cô nàng tấn công gã Jeronimo.

“Ừ, anh cũng vậy, anh cũng vậy”, Tôm Hùm vội vàng nói, biết quá rõ là cô bạn gái của mình có thể ra làm sao.

Cùng lúc với tất cả những đổi khác này, Cucho phải đi học trở lại. Mới đầu Cucho nghĩ



“Thầy hỏi tại sao em chẳng làm bài tập nào
trong suốt tháng qua?”,
thầy hỏi trước mặt cả lớp.

sẽ không thú vị gì vì đã quen với công việc thích thú hơn của người bán hàng trên hè phố. Nhưng ngay khi thấy Celia, Cucho hoàn toàn đổi ý và háo hức như ngất đi được. Thật sự là thì cả hai đều thẹn thùng không dám nhìn nhau. May mà thầy Hiệu trưởng, trong cơn nóng giận, chào nó bằng cách hét tướng lên.

“Thầy hỏi sao em chẳng làm bài tập nào trong suốt tháng qua?”, thầy hỏi trước mặt cả lớp.

Cucho nín thinh như mộ đá.

“Em có biết như thế có nghĩa em sẽ rớt kỳ thi cuối năm không?”

Thình lình cơn giận của thầy nguôi đi chút ít khi thầy quay về hướng Celia: “Nhưng em là người lẽ ra phải giúp chú bé nghèo đáng thương này phải không?”

Celia không nói gì cả, chẳng “có” cũng chẳng “không”. Thầy Anselmo hoàn toàn lúng túng. Cucho không hề tự ái khi bị kêu là thằng bé nghèo đáng thương; thật ra sau khi tan học, Celia bảo Cucho: “Dù sao mình cũng giúp bạn mà.”

“Được, và mình sẽ kể cho bạn nghe về cửa hàng chúng mình đang xây dựng. Nhưng bạn

không tin nổi đâu: Đó là một cửa hàng đang
hoàng thật sự.”

Mắt cô bé sáng lên và cô hỏi: “Cửa hàng gì
thế?”

“Cửa hàng y phục.”

“Cửa hàng y phục!”, cô bé hứng chí reo lên.
“Đó là loại cửa hàng tớ thích nhất trên đời!”

Cucho không chút ngạc nhiên khi nghe như
thế, vì ngoài việc xinh nhất thì Celia còn là cô
bé ăn mặc đẹp nhất thế gian này.

Nó cảm thấy chắc chắn là hễ ông Coke gặp
Celia, ông sẽ muốn mượn cô bé làm nhân
viên ngay.

CUCHO CẬU BÉ HIẾU THẢO

José Luis Olaizola

Nguyễn Minh Phước dịch theo bản tiếng Anh
của Rosemary Clark

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng biên tập NGUYỄN MINH NHỰT

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó giám đốc - Phó tổng biên tập NGUYỄN THẾ TRUẬT

Biên tập: HOÀNG LY

Biên tập tái bản và sửa bản in: PHAN THỊ TUỜNG VÂN

Minh họa: DAVID MCKEE

Bìa: ĐẶNG HỒNG QUÂN

Trình bày: ĐỖ VĂN HẠNH

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

161B Lý Chính Thắng - Quận 3 - Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: 39316289 - 39316211 - 38465595 - 38465596 - 39350973

Fax: 84.8.8437450 - E-mail: hophubandoc@nxbtre.com.vn

Website: <http://www.nxbtre.com.vn>

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN TRẺ TẠI HÀ NỘI

Số 21, dãy A11, khu Đầm Trấu, p. Bạch Đằng, q. Hai Bà Trưng, Hà
Nội

ĐT: (04)37734544 - Fax: (04)35123395

E-mail: chinhanh@nxbtre.com.vn


Công ty TNHH Sách điện tử Trẻ (YBOOK)

161B Lý Chính Thắng, P.7, Q.3, Tp. HCM

ĐT: 08 35261001 – Fax: 08 38437450

Email: info@ybook.vn

Website: www.ybook.vn



Câu chuyện về một cậu bé 10 tuổi phải xoay xở vật lộn để vừa đi học vừa kiếm sống có một sức hấp dẫn lạ thường, lay động trái tim của mọi độc giả. Một tác phẩm văn học thiếu nhi đượm tính nhân văn.

Lối văn nhẹ nhàng mộc mạc, cách dẫn chuyện khôi hài của nhà văn José Luis Olaizola đã biến câu chuyện giản dị về cậu bé Cucho thành một tấm gương mạnh mẽ đầy xúc động của một học trò nghèo hiếu thảo, nghĩa tình và biết vượt khó.



[facebook.com/
nhaxuatban.tre](https://facebook.com/nhaxuatban.tre)

nxbtre.com.vn

